

UBND THỊ XÃ QUẢNG YÊN TRƯỜNG THCS YÊN HẢI Số: 08 /KH-THCSYH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc Yên Hải, ngày 04 tháng 9 năm 2024
---	--

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC TRUNG HỌC CƠ SỞ
Năm học 2024-2025

Căn cứ chỉ thị số 38-CT/TU ngày 05/9/2023 của Ban thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Căn cứ Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện công văn số 890/PGDDĐT-CMTHCS ngày 19/8/2024 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2024-2025;

Căn cứ vào những kết quả đạt được trong năm học 2023-2024 và tình hình thực tế;

Căn cứ nghị quyết Hội nghị Nhà giáo cán bộ quản lý người lao động năm học 2024-2025; Nghị quyết Hội đồng trường ngày 01/10/2024.

Trường THCS Yên Hải xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025 của nhà trường cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học cơ sở. Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện KHGD trên khung chương trình giáo dục 35 tuần.
- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới PPDH, và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực học sinh. Hoàn thành lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp đảm bảo chất lượng, hiệu quả.
- Tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ, đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tập trung nâng cao chất lượng

đại trà và có bước đột phá ở chất lượng mũi nhọn, xây dựng thương hiệu nhà trường và là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường. Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của nhà trường và địa phương.

2. Yêu cầu

Kế hoạch xây dựng đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục năm học 2024-2025, đảm bảo đủ thời lượng và thời gian cho các môn học và các hoạt động giáo dục theo biên chế năm học một cách khoa học, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế, không gây quá tải cho học sinh.

B. NỘI DUNG

Phần I

TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Giới thiệu: Sứ mệnh - Tầm nhìn- Giá trị cốt lõi của nhà trường

1.1. Tầm nhìn:

Đến năm 2025, Trường THCS Yên Hải đảm bảo đầy đủ các điều kiện đề nghị công nhận Trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục, chất lượng giáo dục Cấp độ 3. Tạo dựng được môi trường học tập lành mạnh, nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục tốt và bền vững, để mỗi học sinh có kiến thức, có tri thức vững vàng bước vào trường trung học phổ thông, trường trung cấp nghề.

1.2. Sứ mệnh

Tạo dựng môi trường học tập thân thiện, có kỷ cương, nền nếp, chất lượng giáo dục tốt, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

1.3. Giá trị cốt lõi

Đoàn kết - Hợp tác; Trách nhiệm - Trung thực; Sáng tạo - Khát vọng vươn lên

1.4. Phương châm hành động

Chất lượng đội ngũ quyết định hiệu quả giáo dục. Đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh

2. Quy mô phát triển giáo dục của nhà trường

- Trường THCS Yên Hải có trụ sở chính tại khu 2, phường Yên Hải

- Tổng số 390 học sinh, tổng số lớp là 10. Trong đó:

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Dân tộc	Con TNLD	Khuyết tật	Con hộ nghèo, cận nghèo	HS có hoàn cảnh KK	Ghi chú
6	2	85	37	0		1	1	4	
7	3	117	54	0	1	1	0	8	
8	3	103	45	0		1	1	9	
9	2	85	46	0			3	11	
Cộng	10	390	182	0	1	3	5	32	

- Đánh giá chung về học sinh:

+ Đa số học sinh ngoan, có ý thức tự giác trong thực hiện nội quy trường, lớp. Phần lớn các em có tinh thần thái độ học tập tốt, có ý thức phấn đấu vươn lên. Nhiều gia đình quan, tâm đầu tư cho học tập của con em mình.

+ Học sinh nhà trường cơ bản là con em làm nông nghiệp, ngư nghiệp nên điều kiện kinh tế còn khó khăn. Những học sinh có lực học còn yếu hoặc đạo đức chưa ngoan thường rơi vào các gia đình ít có điều kiện phối hợp trong công tác giáo dục học sinh.

Một bộ phận học sinh còn thụ động trong học tập trong khi đó CMHS chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập của con em mình, việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh sẽ khó khăn.

+ Trường có 3 HS khuyết tật, 05 hộ cận nghèo; số lượng học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn nhiều, ảnh hưởng đến hiệu quả công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục học sinh.

3. Công tác quản lý hoạt động giáo dục và chất lượng giáo dục

** Công tác quản lý hoạt động giáo dục*

- Trong nhiều năm qua, nhà trường luôn tích cực đổi mới công tác quản lý: Thực hiện nghiêm túc kỷ luật lao động, kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá, phân công trách nhiệm các thành viên trong nhà trường một cách công khai, cụ thể; xác định rõ chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của từng thành viên, từng chức danh quản lý theo qui định tại các văn bản hiện hành, đồng thời tạo điều kiện cho từng thành viên phát huy sở trường, tính chủ động, năng lực sáng tạo của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng chi tiết và công khai kế hoạch các chương trình hoạt động chính của nhà trường để tranh thủ ý kiến của Hội đồng giáo dục và các đoàn thể trong nhà trường. Việc tổ chức quản lý đội ngũ thông qua việc phối kết hợp với các đoàn thể như Công đoàn, Đoàn thanh niên có hiệu

quả hơn nhất là việc tiếp tục cuộc vận động “*Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm*”.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí: công khai các kế hoạch chỉ đạo trên trang thông tin điện tử của trường và sử dụng hộp thư cá nhân trong trao đổi thông tin hai chiều. Quan tâm đến việc tạo điều kiện về tinh thần, vật chất cho giáo viên có hoàn cảnh khó khăn giúp giáo viên yên tâm công tác, tâm huyết với nghề nghiệp.

- Quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục. Gắn trách nhiệm cá nhân của Hiệu trưởng với tất cả các hoạt động của đơn vị, trách nhiệm của cá nhân các Phó hiệu trưởng với các hoạt động thuộc lĩnh vực phụ trách. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các Tổ trưởng chuyên môn theo hướng Tổ trưởng là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Hiệu trưởng về việc điều hành, sử dụng và phân phối nguồn lực trong tổ; về chất lượng giảng dạy và các hoạt động giáo dục khác của giáo viên trong phạm vi tổ theo đúng quy định nhằm góp phần đạt được các mục tiêu kế hoạch nhà trường đề ra. Gắn trách nhiệm của GVCN với các hoạt động của lớp chủ nhiệm.

Tập trung các giải pháp nâng chất lượng đại trà; chú trọng công tác bồi dưỡng HS giỏi; tổ chức các hoạt động hỗ trợ cho học tập của học sinh; quản lý thực hiện nghiêm các quy định về dạy thêm học thêm. Thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Chú trọng giáo dục học sinh thực hiện nội quy trường lớp; giáo dục học sinh thực hiện các quy định của pháp luật, phòng chống bạo lực học đường; giáo dục truyền thống nhà trường, truyền thống quê hương đất nước và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Với các hình thức phong phú, đa dạng.

** Chất lượng 2 mặt giáo dục trong 3 năm học vừa qua theo CTGDPT 2018*

Năm học		Tổng số	Kết quả rèn luyện				Kết quả học tập			
			Tốt	Khá	Đạt	CD	Tốt	Khá	Đạt	CD
2021 - 2022	lớp 6	82	44 53,7 %	36 43,9 %	2 2,44 %	0	6 7,32 %	36 43,9 %	40 48,8 %	0
2022 - 2023	lớp 6 & 7	181	95 52,5 %	83 45,9 %	3 1,66	0	20 11,1 %	80 44,2 %	81 44,7 %	0
2023 - 2024	lớp 6 & 7 & 8	302	175 57,8 %	116 38,4 %	9 2,98 %	2 0,66 %	40 13,3 %	134 44,4 %	124 41,1 %	4 1,2 %

- Kết quả thi TS lớp 10 THPT

Năm học	Tổng số TN THCS	Số HS dự thi và đỗ vào lớp 10 công lập			Tỉ lệ đỗ/TN	Tỉ lệ % HS <5đ môn Toán	Tỉ lệ % HS <5đ môn Văn	Tỉ lệ % HS <5đ môn Anh
		Dự thi	Đỗ	Tỉ lệ (%)				
2021 - 2022	85	78	63	80,8	74,12 %	29/78=37,2 %	28/78=35,9 %	32/78=41,03 %
2022 - 2023	84	71	59	80,1	70,24 %	38/71=53,5 %	32/71=45,1 %	46/71=64,8%
2023 - 2024	93	81	58	71,6	62,36 %	50/81=61,7 %	24/81=29,6 %	48/81=59,3%

4. Công tác xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; cảnh quan môi trường trong, ngoài nhà trường; đảm bảo an ninh, an toàn trường học

4.1. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

ST T	Tên hạng mục	Số lượng	Ghi chú
I	<i>Khối phòng hành chính quản trị</i>		
1	Phòng Hiệu trưởng	1	
2	Phòng Phó Hiệu trưởng	1	
3	Văn phòng	1	
4	Phòng bảo vệ	1	
5	Khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên	1	
6	Khu để xe của giáo viên, cán bộ, nhân viên	1	
7	Phòng Công đoàn	1	
II	<i>Khối phòng học tập</i>		
1	Phòng học	13	
2	Phòng học bộ môn Âm nhạc	01	
3	Phòng học bộ môn Mỹ thuật	01	
4	Phòng học bộ môn Công nghệ	01	
5	Phòng học bộ môn KHTN	01	
6	Phòng học bộ môn Tin học	01	
7	Phòng học bộ môn Ngoại ngữ	01	

8	Phòng đa chức năng	0	
9	Phòng học bộ môn Khoa học xã hội	01	
III	<i>Khối phòng hỗ trợ học tập</i>		
1	Thư viện	02	
2	Phòng thiết bị giáo dục	02	Bố trí tại phòng KHTN 01 và 02
3	Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập	01	
4	Phòng Đoàn, Đội	01	
5	Phòng truyền thống	01	
IV	<i>Khối phụ trợ</i>		
1	Phòng họp	01	
2	Phòng các tổ chuyên môn	02	Bố trí tại tầng 01 nhà hiệu bộ
3	Phòng Y tế trường học	01	
4	Nhà kho	01	
5	Khu để xe học sinh	01	
6	Khu vệ sinh học sinh	02	
7	Phòng chờ giáo viên	01	
V	<i>Khu sân chơi, thể dục thể thao</i>		
1	Sân chung	01	
2	Sân thể dục thể thao	01	
3	Nhà đa năng	0	
VI	<i>Hạ tầng kỹ thuật</i>		
1	Hệ thống cấp nước sạch	01	
2	Hệ thống cấp điện	01	
3	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	02	
4	Hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc	02	
5	Khu thu gom rác thải	01	
VII	<i>Thiết bị dạy học</i>		
1	Thiết bị dạy học được trang bị theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	1	Đang thực hiện quy trình mua sắm
2	Các phòng học bộ môn được trang bị đầy đủ bàn, ghế, tủ, giá,	1	

	kệ, hệ thống điện, nước, hệ thống quạt, thông gió, các thiết bị hỗ trợ khác và thiết bị dạy học, học liệu theo tính chất đặc thù của từng bộ môn		
--	--	--	--

Đánh giá chung

*** Thuận lợi:**

- Các phòng học được xây dựng mới kiên cố. Mỗi phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế, bảng, thiết bị chiếu sáng, quạt mát. các phòng học chưa được lắp đặt điều hòa nhưng được lắp đặt máy chiếu và đường truyền Internet cố định đảm bảo điều kiện học tập tốt nhất cho học sinh.
- Thư viện với đầy đủ tư liệu, sách báo đáp ứng yêu cầu tham khảo của giáo viên và học sinh.
- Khu hiệu bộ có đủ phòng làm việc của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, phòng đoàn đội, phòng y tế, văn phòng, phòng hội đồng mới được cải tạo công năng xây dựng kiên cố, đáp ứng nhu cầu phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Có đủ các công trình nhà bảo vệ, nhà để xe của giáo viên và học sinh đảm bảo phục vụ hoạt động của nhà trường

Các trang thiết bị ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học: Các phòng học đã được lắp đặt cố định màn chiếu, máy chiếu. 100% các phòng học đã được lắp đặt đường truyền Internet tốc độ cao.

*** Khó khăn:**

Thiết bị đồ dùng dạy học của chương trình GDPT 2018 đang trong quá trình thực hiện mua sắm.

05 phòng học mới: Phòng bộ môn KHXH; phòng Tiếng anh, phòng Âm nhạc, phòng 11; phòng thư viện học sinh chưa có bàn ghế.

Phòng Tư vấn học đường, phòng đoàn đội, phòng chờ GV chưa có bàn làm việc
Một số hạng mục công trình đang được khởi công xây dựng: tường rào phía bắc và phía sau trường, sân trường, mái nhà xe học sinh.

Hệ thống biểu bảo

4.2. Cảnh quan môi trường trong, ngoài nhà trường

- Khuôn viên sân trường sạch sẽ, thoáng mát, nhiều cây bóng mát tạo cảnh quan nhà trường sạch, đẹp, đảm bảo cho học sinh hoạt động và vui chơi.
- Hệ thống cây bóng mát khu vực hành lang phía ngoài nhà trường được trồng mới tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp; hành lang được lát gạch đảm bảo sạch sẽ, an toàn cho giao thông khu vực cổng trường.

Tuy nhiên: Do ảnh hưởng của bão, hệ thống cây bóng mát bị gãy đổ nhiều, diện tích bóng mát trên sân trường ít.

4.3. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học

- Nhà trường thực hiện tốt việc đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học. CSVC trong nhà trường đảm bảo các điều kiện phòng chống tai nạn thương tích đối với học sinh. Nhà trường đã được công nhận danh hiệu Trường học an toàn phòng chống TNTT và trường học đảm bảo an ninh trật tự.

5. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

- Nhà trường thực hiện tuyên truyền Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, tuyên truyền phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn và các văn bản chỉ đạo về công tác PCGD.

- Thực hiện tuyển sinh vào lớp 6 THCS theo đúng Quy chế và làm tốt công tác duy trì sĩ số học sinh.

- PCGDTHCS năm 2023 đạt cấp độ 3; Xóa mù chữ cấp độ 2;

6. Công tác KBCLGD-xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Nhà trường thực hiện tốt công tác tham mưu cho các cấp có thẩm quyền tiếp tục đầu tư nguồn lực, xây dựng hoàn thiện các hạng mục công trình của nhà trường đảm bảo các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia gắn với chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, nông thôn kiểu mẫu tại địa phương.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Kết quả:

+ Quy mô phát triển giáo dục của nhà trường vẫn được giữ vững, các điều kiện về CSVC phục vụ cho công tác dạy và học của nhà trường không ngừng được hoàn thiện.

+ Đội ngũ giáo viên ổn định về số lượng, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, đáp ứng được yêu cầu công tác giảng dạy. Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường được ổn định và có chiều hướng phát triển tốt. Chất lượng mũi nhọn được nâng lên.

+ Niềm tin của nhân dân địa phương với nhà trường ngày càng được củng cố. Các lực lượng xã hội tích cực phối kết hợp trong công tác giáo dục toàn diện của nhà trường.

7. Đội ngũ và tổ chức bộ máy nhà trường

7.1. Đội ngũ:

- Tổng số CBGVNV, NLĐ: 23 trong đó 21 viên chức và 02 hợp đồng lao động, ngoài ra còn 03 nhân viên lao động hợp đồng bảo vệ, lao công.

- Tổng nhu cầu biên chế viên chức cho năm học 2024-2025 theo Thông tư 16/2017, Đề án 25 và Kết luận số 38 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh về tinh giản biên chế, sắp xếp dồn ghép điểm trường, sáp nhập trường/ lớp là: 26 biên chế (Không kể hợp đồng lao động bảo vệ, lao công)

Tính đến ngày 01/9/2024 có mặt 23 CBGVNV và 3 NLĐ (bảo vệ, lao công). Thiếu 03 vị trí giáo viên nhân viên so với biên chế được giao.

Cụ thể:

Diễn giải	Hiện có	Trình độ chuyên môn	So với		Ghi chú
			Nhu cầu	Được giao	
			Thừa (+) Thiếu (-)	Thừa (+) Thiếu (-)	
1.1. Cán bộ quản lý	02	ĐH: 02			
- Hiệu trưởng	1	ĐH: 1			
- Phó hiệu trưởng	1	ĐH: 1			
1.2. Giáo viên, TPT:	18	ĐH: 15 CD: 03	-1	-1	
- Toán	3	ĐH: 3			
- KHTN (Lý)	1	ĐH: 1			
- KHTN (Sinh)	1	ĐH: 1			
- KHTN (Hóa)	1	CD: 1			
- Văn	2	ĐH: 2			
- LS và ĐL (Địa)	1	ĐH: 1			
- LS và ĐL (Sử)	1	ĐH: 1			
- GD CD	1	ĐH: 1			
- Tiếng Anh	2	ĐH: 2			
- Nghệ thuật (Mỹ thuật)	1	ĐH: 1			
- Nghệ thuật (Âm nhạc)	1	ĐH: 1			Kiên TPT
- GDTC (Thể dục)	1	ĐH: 1			
- Công nghệ	1	ĐH: 1			
- Tin	1	ĐH: 1			
1.3. Nhân viên	03	ĐH: 3	-3	-3	
- Thư viện + TBDH	1	ĐH: 1	0	0	
- Kế toán	0		-1	-1	
- Văn thư - Thủ quỹ	01	ĐH: 01	0	0	
- Tư vấn học đường	0		-1	-1	
- Hỗ trợ HSKT	0		-1	-1	
- Y tế trường học	01	TC	0	0	
Tổng cộng	26	ĐH: 25 Ths: 1	-7	-7	

7.2. Tổ chức bộ máy nhà trường

- Chi bộ:

Tổng số đảng viên: 13/23 (chiếm 100% tổng số CBGVNV). Ban chi ủy gồm 3 đồng chí, trong đó: BGH: 02; Đại diện tổ chuyên môn: 01

Chi bộ Đảng luôn thực hiện tốt vai trò lãnh đạo về mọi mặt đối với nhà trường, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ giáo dục của ngành.

- *Hội đồng trường*: Gồm 13 thành viên, trong đó:

- + Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng: 01
- + Chủ tịch Công đoàn: 01
- + Bí thư đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh: 01
- + Đại diện các tổ chuyên môn: 04
- + Đại diện tổ văn phòng: 01
- + Đại diện giáo viên: 01
- + Đại diện Liên đội: 01
- + Đại diện chính quyền địa phương: 01
- + Ban đại diện cha mẹ học sinh: 01
- + Đại diện học sinh: 01

Hội đồng trường chịu trách nhiệm quyết định về phương hướng hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục.

* *Nhà trường*: Thành lập có 2 tổ chuyên môn, 1 tổ văn phòng. Trong đó:

- Tổ chuyên môn Khoa học tự nhiên: 10 thành viên
- Tổ chuyên môn Khoa học xã hội: 10 thành viên
- Tổ văn phòng: 03 thành viên (trong đó 01 nhân viên hợp đồng)

100% CBGVNV có phẩm chất tốt; Trình độ chuyên môn (đối với CBQL và Giáo viên) đạt chuẩn 100%

Đội ngũ giáo viên tâm huyết với nghề nghiệp, say mê trong chuyên môn, yên tâm công tác, có tinh thần trách nhiệm trong công việc; luôn thực hiện tốt đổi mới về nội dung, phương pháp giảng dạy ngày càng có tác dụng thiết thực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Có 02 GV đang chữa bệnh nan y, khó khăn trong phân công công tác giảng dạy. Một số giáo viên chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm lớp.

- *Công đoàn*: Tổng số công đoàn viên: 23. Ban chấp hành công đoàn gồm 3 thành viên.

Công đoàn nhà trường luôn chăm lo tới đời sống, điều kiện làm việc của cán bộ giáo viên trong nhà trường, phối hợp tốt với chuyên môn và các đoàn thể xây dựng mối quan hệ hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng với yêu cầu của ngành. Phối hợp với nhà trường đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đúng quy định. Công đoàn trường luôn thực hiện tốt vai trò bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của CBGVNV.

- *Ban thanh tra nhân dân*:

Ban thanh tra nhân dân nhiệm kỳ 2023-2025 gồm 3 thành viên. Ban thanh tra nhân dân luôn thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội, góp phần thực hiện dân chủ, phòng, chống tiêu cực và việc thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

- *Đoàn Thanh niên*: Tổng số đoàn viên: 06 đoàn viên giáo viên; BCH chi đoàn gồm 03 đồng chí.

- *Các tổ tư vấn*: Nhà trường thành lập tổ tư vấn các hoạt động giáo dục; tổ tư tâm lý cho học sinh; các tổ tư vấn theo nhiệm vụ công việc khi cần thiết.

- *Ban đại diện CMHS*

Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh với 5 thành viên được cơ cấu đủ ở các khối lớp; mỗi lớp đều có Ban đại diện cha mẹ học sinh với 3 thành viên. Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp hoạt động dưới sự điều hành của Trưởng ban, có kế hoạch hoạt động cụ thể đảm bảo có hiệu quả công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục học sinh.

- *Chính quyền, các cơ quan đoàn thể của địa phương, các lực lượng xã hội ngoài nhà trường*

Phong trào giáo dục của nhà trường nhận được sự quan tâm đúng mức của các cấp ủy đảng, của chính quyền địa phương và các ban ngành đoàn thể của phường Yên Hải. Phối hợp với cơ quan công an, các lực lượng chức năng của địa phương trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học.

Các khu phố luôn phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc quản lý học sinh và thực hiện công tác phổ cập giáo dục

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn luôn quan tâm giúp đỡ về nhân lực và vật lực cho các hoạt động giáo dục của nhà trường

8. Công tác Tài chính - Kế hoạch, các nguồn lực xã hội hóa

- Trên cơ sở ngân sách được giao, nhà trường lập kế hoạch và sử dụng một cách hợp lý, tiết kiệm chi, sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí, dành kinh phí đầu tư CSVC và hoạt động chuyên môn. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo nguyên tắc tài chính và công khai dân chủ. Công tác công khai tài chính được thực hiện đảm bảo đúng nguyên tắc, đặc biệt là phần kinh phí từ các nguồn thu khác. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho đội ngũ theo quy định. 100% các chế độ chính sách của CBGVNV và học sinh được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

- Thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021, Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định về dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

- Nhà trường luôn nhận được sự chung tay của các bậc phụ huynh, đồng hành cùng nhà trường, đặc biệt phối hợp trong triển khai các hoạt động giáo dục. Một số doanh nghiệp nhỏ và phụ huynh học sinh tích cực tham gia trong công tác đầu tư nâng cấp các điều kiện học tập cho học sinh và xây dựng cảnh quan nhà trường.

9. Thành tích nổi bật của nhà trường năm học 2023-2024

a. *Chất lượng giáo dục:*

+ **Học lực/Học tập**

T T	Khối lớp	Tổng số HS	Giỏi/Tốt		Khá/Khá		T.bình/Đạt		Yếu/CĐ	
			T.số	%	T.số	%	T.số	%	T.số	%
1	6,7,8 (CT 2018)	302	40	13,3	134	44,4	124	41,1	3	0,99
2	9 (CT 2006)	94	10	10,6	42	44,7	41	43,6	1	1,06
TỔNG CỘNG		396	50	12,6	176	44,4	165	41,2	4	1,01

+ **Hạnh kiểm/Rèn luyện**

TT	Khối lớp	Tổng số HS	Tốt/Tốt		Khá/Khá		T.bình/Đạt	
			T.số	%	T.số	%	T.số	%
1	6,7,8 (CT 2018)	302	175	57,9	116	38,4	9	3,0
2	9 (CT 2006)	94	52	55,3	40	42,6	2	2,1
TỔNG CỘNG		396	227	57,3	156	39,4	11	2,8

* Công nhân danh hiệu thi đua đối với học sinh

- Danh hiệu thi đua đối với học sinh :

+ Khối 6, 7, 8: Học sinh xuất sắc: 02; Học sinh giỏi: 38;

+ Khối 9: Học sinh giỏi: 10; Học sinh tiên tiến: 42;

- Tốt nghiệp THCS học sinh lớp 9: 98,9%; Học sinh trúng tuyển THPT công lập đạt 62,36%; Tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 100%.

- **Các kỳ thi, hội thi**

+ *Kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp thị xã*: Có 30 học sinh đạt giải;

Có 5 giải HSG các môn văn hóa lớp 9 (nhiều hơn năm trước 02 hs)

Thi khối 6,7,8 đạt 15 giải.

Thi thể chất: 05 giải (02 giải bơi; 03 giải cầu lông).

+ *Cấp Tỉnh*: Có 4 giải.

Văn hóa lớp 9: 01 em (GDGD);

Thi võ thuật Vovina: 03 giải cấp Tỉnh (1 nhất; 2 nhì).

+ Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng: Chưa có sản phẩm của học sinh tham gia cấp thị xã.

+ Cuộc thi Khoa học kỹ thuật: 01 sản phẩm tham gia thi cấp thị xã nhưng chưa có giải.

+ Về thể dục thể thao:

Tại HKPD cấp Tỉnh đạt: 01 HC vàng, 02 HC bạc (Vovina)

Tại HKPD cấp thị xã đạt: 05 giải, 02 giải bơi; 03 giải cầu lông.

b. Chất lượng đội ngũ:

+ Giáo viên đạt danh hiệu "Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh": 0 đồng chí

+ Xếp loại viên chức:

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ : 4 đồng chí

Hoàn thành tốt nhiệm vụ : 17 đồng chí

+ Xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp: Tổng số CBGV: 20

Xếp loại Hiệu trưởng: Mức Tốt: 01 (100%)

Xếp loại Phó hiệu trưởng: Mức Tốt: 01 (100%)

Xếp loại giáo viên (tổng số 18): Mức Tốt: 15/18; Mức Khá: 03/18

c. Huy động nguồn lực, đầu tư xây dựng CSVC, cảnh quan môi trường:

+ Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước để mua sắm bổ sung đồ dùng, thiết bị dạy học; sửa chữa CSVC nhà trường đảm bảo đáp ứng nhu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường.

+ Tham mưu, đề xuất với Phòng GD&ĐT, UBND thị xã mở rộng quy hoạch đất nhà trường, xây mới nhà học đường 03 tầng 15 phòng học, cải tạo công năng nhà học đường cũ 02 tầng thành nhà hiệu bộ, đầu tư cải tạo nâng cấp CSVC nhà trường, xây tường rào, cải tạo khu sân chơi cho học sinh.

+ Cải tạo cảnh quan nhà trường đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn; huy động lao động vệ sinh khuôn viên nhà trường.

d. Công tác nghiên cứu khoa học:

+ 18 CBGVNV có báo cáo sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp sáng tạo được công nhận cấp trường.

+ 03 CBGVNV có báo cáo sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp sáng tạo được công nhận cấp cơ sở.

đ. Ứng dụng CNTT:

+ Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh

Tự đánh giá đạt Mức 1

- *Thi đua, khen thưởng:*

+ Đối với học sinh

04 học sinh được công nhận Học sinh giỏi cấp tỉnh;
 30 học sinh được công nhận Học sinh giỏi cấp thị xã;
 02 học sinh được công nhận danh hiệu Học sinh xuất sắc cấp trường;
 48 học sinh được công nhận danh hiệu Học sinh giỏi cấp trường;
 42 học sinh được công nhận danh hiệu Học sinh tiến tiến (K9);
 + Đối với CNGVNV
 Lao động tiên tiến: 21/21;
 Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 03;
 Sở GD&ĐT tặng Giấy khen: 01;
 + Tập thể: Nhà trường được công nhận danh hiệu Tập thể lao động Tiên tiến; được UBND thị xã tặng Giấy khen.

10. Điều kiện kinh tế xã hội địa phương

Phường Yên Hải là một phường nghèo của Thị xã Quảng Yên, có vị trí thuận lợi cho giao thông đường thủy, đường bộ. Phường Yên Hải đã đạt được những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực; các nguồn lực tiếp tục được khai thác và phát huy giá trị; đời sống nhân dân từng bước được cải thiện và nâng lên. Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo của phường có những bước phát triển vững chắc. Các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị dạy học luôn được quan tâm. Các Chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục, hoạt động xã hội đã và đang được thực hiện có hiệu quả. Trình độ dân trí ngày một được nâng cao tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giáo dục của nhà trường.

Công tác giáo dục của địa phương được quan tâm đúng mức, các trường từ cấp học mầm non đến THCS trên địa bàn phường đều đã đạt chuẩn quốc gia. Đảng bộ và chính quyền địa phương luôn chăm lo đến công tác giáo dục, tạo mọi điều kiện thuận lợi để công tác giáo dục phát triển bền vững. Hệ thống giáo dục từ mầm non đến tiểu học, THCS phát triển nhanh, mạnh, vững chắc.

Tuy nhiên, đa số nhân dân phường Yên Hải làm nông nghiệp và ngư nghiệp nên kinh tế khó khăn, một số hộ dân vẫn thuộc diện cận nghèo hoặc có mức sống trung bình, điều kiện kinh tế hoặc hoàn cảnh gia đình còn khó khăn, thường xuyên đi biển để con cái ở nhà với ông bà già hoặc anh chị em tự trông nhau ... do đó ít có điều kiện quan tâm đến việc học hành của con cái cũng như công tác phối hợp thực hiện các hoạt động giáo dục của nhà trường.

11. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học trước:

11.1. Kết quả tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch năm học 2023-2024

- Nhà trường đã thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh do đó chất lượng giáo dục toàn diện được duy trì bền vững, chất lượng học sinh giỏi cấp thị xã có

sự biến chuyển tốt, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức có sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ. Chất lượng giáo dục toàn diện được duy trì ở mức tốt, công tác bồi dưỡng học sinh giỏi đạt được kết quả tiến bộ, đạt chỉ tiêu đề ra với cấp thị xã.

- Triển khai có hiệu quả chương trình GDPT 2018 đối với khối lớp 6,7,8
- Công tác đổi mới trong quản lý có hiệu quả tốt. Đội ngũ có sự chuyển biến mạnh mẽ về đổi mới phương pháp dạy học, tích cực tham gia các phong trào thi đua để xây dựng phát triển nhà trường, hiệu quả ứng dụng CNTT trong giảng dạy được nâng cao đặc biệt là trong dạy học trực tuyến.
- CSVC của nhà trường được đổi mới, xây dựng và cải tạo công năng khang trang sạch đẹp, môi trường học tập thân thiện. Công tác xã hội hoá giáo dục có chuyển biến tốt, các lực lượng xã hội, đặc biệt là CMHS tham gia tích cực các HĐ giáo dục của nhà trường.

11.2. Thuận lợi

- Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo, của phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên, của Đảng uỷ - HĐND - UBND phường Yên Hải. Nhà trường luôn nhận được sự hỗ trợ giúp đỡ đồng thuận của Hội cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ CBGVNV đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, có trình độ chuyên môn vững vàng, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt; có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần đoàn kết cao và tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ. Tập thể sư phạm nhà trường luôn đoàn kết nhất trí cộng đồng trách nhiệm trong xây dựng nhà trường.

- Ban giám hiệu nhà trường nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, khả năng động, sáng tạo trong công việc, chỉ đạo bám sát kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm của Ngành. Ban giám hiệu và các đoàn thể thống nhất trong công tác quản lý chỉ đạo các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Học sinh cơ bản ngoan ngoãn, có ý thức tự giác trong thực hiện nội quy trường, lớp. Phần lớn các em có tinh thần thái độ học tập tốt, có ý thức phấn đấu vươn lên. Nhiều gia đình quan, tâm đầu tư cho học tập của con em mình.

- Đội ngũ CBGVNV 85,7% có trình độ đạt chuẩn, có ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị đã đáp ứng được công tác giáo dục của nhà trường đặc biệt là môi trường học tập trong các phòng học đảm bảo thuận lợi cho học sinh.

- Cảnh quan nhà trường thân thiện với hoạt động giáo dục của nhà trường

11.3. Khó khăn, tồn tại và hạn chế

- Số học sinh có hoàn cảnh khó khăn (về vật chất, về sự quan tâm chăm sóc) chiếm 19%, hạn chế trong công tác phối hợp với cha mẹ học sinh để giáo dục con cái.

- Một số giáo viên chưa thực sự linh hoạt trong việc thực hiện đổi mới phương pháp và tổ chức các hình thức dạy học, phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả giờ lên lớp. Một số giáo viên việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy còn hạn chế, năng lực chuyên môn của giáo viên không đồng đều.

- Đồ dùng, thiết bị dạy học đang trong quá trình mua sắm, chưa đủ để thực hiện từ đầu năm học.

Khu sân chơi bị ảnh hưởng của bão nên không còn bóng mát trong sân trường, trong khi chưa có nhà tập đa năng.

11.4. Những vấn đề cấp bách cần tập trung giải quyết

- Tham mưu với cấp có thẩm quyền thực hiện tuyển dụng giáo viên hoặc ký hợp đồng lao động để đảm bảo định mức biên chế, tạo điều kiện cho đội ngũ làm việc đúng định mức giờ dạy và đúng chuyên môn đào tạo.

- Đẩy nhanh tiến độ mua sắm trang thiết bị dạy học đảm bảo thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với tất cả các khối lớp.

- Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện CT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực ứng dụng CNTT trong giảng dạy; tạo động lực cho đội ngũ giáo viên;

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

11.5. Những kết quả cần phát huy giá trị và định hướng phát triển giáo dục trong năm học tiếp theo.

**** Những kết quả cần phát huy giá trị***

- Tinh thần đoàn kết nội bộ trong nhà trường; ý thức trách nhiệm của mỗi CBGVNV trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục phát huy việc thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Phát huy đổi mới trong quản lý, công tác xã hội hoá giáo dục, huy động các lực lượng xã hội, đặc biệt là CMHS cùng tham gia giáo dục học sinh.

- Phát huy các hệ thống giá trị cốt lõi của nhà trường: Tinh thần trách nhiệm; Tính sáng tạo; Khát vọng vươn lên.

**** Định hướng phát triển giáo dục trong năm học tiếp theo:***

- Tăng cường công tác xây dựng đội ngũ, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tích cực đổi mới công tác quản lý trong tự chủ xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn; bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; quản lý đổi mới hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn; quản lý hồ sơ sổ sách; ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học; công tác kiểm tra nội bộ; công khai hóa, tiếp dân; xây dựng nội quy, quy chế trong đơn vị;

công tác xây dựng Đảng, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường; công tác phối hợp với Ban đại diện CMHS...

- Phối hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường đặc biệt là CMHS để thực hiện kế hoạch phát triển. Phối hợp các cơ quan chức năng ở địa phương, các đoàn thể tổ chức các hoạt động theo chủ điểm của năm học.
- Tăng cường thực hiện công tác XHH giáo dục, huy động mọi nguồn lực đầu tư CSVC phục vụ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Phần II

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM HỌC 2024-2025

I. Nhiệm vụ chung

1. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để góp phần đạt được các mục tiêu về phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN), phát triển giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Yên Hải nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Quảng Yên lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020-2025.

Tiếp tục cụ thể hoá các nội dung Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch và chương trình hành động lãnh đạo, chỉ đạo về mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông; hoàn thành lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp gắn với các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông; tập trung công tác tham mưu thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương, các điều kiện thiết yếu triển khai CTGDPT 2018; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh theo quy định của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, chú trọng hướng dẫn học sinh lớp 9 chuẩn bị thi tuyển sinh đầu vào lớp 10; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

2. Triển khai thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục liên môn, tích hợp lồng ghép *khoa học - công nghệ - kỹ thuật và toán* (STEM) bằng mô hình dạy học kiến tạo nhận thức¹. Tiếp tục quan tâm, đầu tư trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp trên cơ sở giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng thi học sinh giỏi các cấp.

¹ Mô hình 05 giai đoạn: gắn kết, khảo sát, giải thích, áp dụng cụ thể và đánh giá

3. Chú trọng thực hiện công tác quản lý, khai thác sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CTGDPT 2018 đồng thời chủ động tổ chức xây dựng phát triển kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung, bao gồm bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác tại đơn vị. Nâng cao nhận thức đầy đủ về mục tiêu, yêu cầu, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức dạy và học; chủ động khai thác các hệ thống quản lý dạy học trực tuyến (LMS) ngành giáo dục; đẩy mạnh mô hình dạy học kết hợp giữa dạy học trực tiếp và dạy học trực tuyến (Công văn số 3163 /SGDDĐT-VP ngày 09/11/2023 V/v tiếp tục tăng cường khai thác hiệu quả thiết bị, hệ thống LMS, phòng học, phòng điều hành của dự án ứng dụng CNTT tiên tiến và dự án trường học thông minh đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và nâng cao chất lượng giáo dục). Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực về chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục, quản trị cơ sở giáo dục.

4. Tham mưu với cấp có thẩm quyền, triển khai các giải pháp về chất lượng, số lượng, cơ cấu đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; nâng cao chất lượng tập huấn, bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên thực hiện linh hoạt, hiệu quả chủ trương: *“một chương trình, nhiều sách giáo khoa”*; tăng cường khả năng tự đào tạo, tự bồi dưỡng của giáo viên góp phần giúp giáo viên trang bị và phát triển năng lực tự học của bản thân và có kỹ năng để dẫn dắt học sinh tự học, tự khám phá; các kỹ năng về thông tin, dữ liệu, giao tiếp, hợp tác, sáng tạo nội dung số, an toàn (Theo Khung năng lực số dành cho học sinh phổ thông). Tăng cường các giải pháp về chất lượng, hiệu quả giáo dục, chú trọng giáo dục học sinh về đạo đức, lối sống, chính trị, tư tưởng, quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học; giáo dục kỹ năng công dân số, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng.

5. Tăng cường phát huy cơ chế tự chủ, phân cấp quản lý, quản trị giáo dục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục, công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm; đẩy mạnh truyền thông giáo dục, duy trì chất lượng, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục, tiếp tục duy trì kết quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3; nâng cao chất lượng các tiêu chí trường học đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

6. Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, kiến tạo nhất là người đứng đầu trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục và phát triển giáo dục của nhà trường; tính tự chủ sáng tạo; quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục đảm bảo dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả; tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác quản lý, quản trị và tổ chức hoạt động

dạy và học, gắn với chủ đề năm học 2024-2025: **“Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”**.

II. Nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường

1. Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong xây dựng và triển khai thực hiện KHGD trên khung chương trình giảng dạy 35 tuần theo quy định.

2. Hoàn thành triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp tất cả các khối lớp; chú trọng hướng dẫn học sinh lớp 9 chuẩn bị các điều kiện cần thiết để nâng cao chất lượng thi tuyển sinh vào lớp 10.

Tập trung chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới PPDH, và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực học sinh. Thực hiện hiệu quả công tác ôn tập cho học sinh lớp 9 để nâng cao chất lượng tuyển sinh lớp 10 THPT.

3. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tạo điều kiện để đội ngũ thực hiện công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục;

Khai thác hiệu quả trang thiết bị, CSVC được đầu tư để hỗ trợ các hoạt động dạy học và hoạt động ngoại khóa. Mua sắm thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018

Thực hiện công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học: Thực hiện đảm bảo an toàn an ninh trật tự và an toàn phòng chống tai nạn thương tích.

4. Tổ chức thực hiện phong trào thi đua thiết thực chào mừng thành lập Thành phố Quảng Yên:

Đẩy mạnh thi đua Dạy tốt - Học tốt. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường thi đua lập thành tích hướng về lễ kỷ ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 và chào mừng thành lập Thành phố Quảng Yên hiệu quả, mang tính giáo dục cao, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; tạo không khí cho ngày hội có ý nghĩa sâu sắc đối với các thế hệ thầy và trò; tạo ấn tượng, niềm tin với nhân dân địa phương

5. *Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục:*

Thực hiện hiệu quả dạy học trực tuyến hỗ trợ dạy học trực tiếp.

Thực hiện công khai trong hoạt động giáo dục theo Thông tư số 09/2024/TT-BGD ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gồm 4 nội dung công khai: Thông tin chung về trường THCS Yên Hải; Thu, chi tài chính; Điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục của nhà trường; Kế hoạch và kết quả HĐGD của nhà trường trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

Tiếp tục thực hiện chủ trương thanh toán bằng phương thức không dùng tiền mặt đảm bảo các khoản thu trong nhà trường được thực hiện bằng hình thức không dùng tiền mặt.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

III.1. Thực hiện chương trình giáo dục

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

*** Thời gian năm học**

- Tổng thời gian thực học là 35 tuần (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần)
- + Ngày bắt đầu học kỳ I: Từ ngày 05/9/2024 (thứ Năm).
- + Kết thúc học kỳ I: ngày 11/01/2025 (thứ Bảy).
- + Ngày bắt đầu học kỳ II: Ngày 13/01/2025 (thứ Hai).
- + Kết thúc học kỳ II: Ngày 24/5/2024 (thứ Bảy).
- + Kết thúc năm học: Ngày 30/5/2025 (thứ Sáu).

1.1. Kế hoạch giáo dục nhà trường

a. Mục tiêu

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và nhà trường. Xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế để bảo đảm hoàn thành chương trình năm học. Đối với các hoạt động giáo dục được tổ chức theo hình thức tham quan, cắm trại, câu lạc bộ, hoạt động phục vụ cộng đồng (gọi chung là hoạt động giáo dục), xây dựng kế hoạch thời gian thực hiện phù hợp với kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học và điều kiện cụ thể của nhà trường; tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

- Phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc thực hiện chương trình; khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện các phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường; bảo đảm tính dân chủ, thống nhất giữa các tổ chuyên môn và các tổ chức đoàn thể, phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch các môn học tiếp tục thực hiện theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 và Công văn số 175/SGDĐT-GDTrH

ngày 20/01/2021 hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường² và các văn bản chỉ đạo với đặc thù bộ môn.

b. Chỉ tiêu

- Tổ chức xây dựng và ban hành kế hoạch thời gian thực hiện chương trình của từng môn học, các hoạt động giáo dục bắt buộc, nội dung giáo dục địa phương (sau đây gọi chung là môn học) bảo đảm đủ tổng số tiết/năm học quy định trong chương trình. 100% các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc được xây dựng đảm bảo đủ số tiết theo quy định. Số tiết của từng môn học đối với mỗi khối lớp cụ thể:

TT	Môn học	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9
1	Ngữ văn	140	140	140	140
2	Toán	140	140	140	140
3	Tiếng Anh	105	105	105	105
4	Khoa học tự nhiên	140	140	140	140
5	Giáo dục công dân	35	35	35	35
6	Công nghệ	35	35	52	52
7	Lịch sử và Địa lý	105	105	105	105
8	Tin học	35	35	35	35
9	Giáo dục thể chất	70	70	70	70
10	Nghệ thuật (ÂN, MT)	70	70	70	70
11	Giáo dục địa phương	35	35	35	35
12	Hoạt động TNHN	105	105	105	105

- Kế hoạch các hoạt động giáo dục không bắt buộc được xây dựng thời gian thực hiện phù hợp với kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học và điều kiện cụ thể của nhà trường; tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn. Các hoạt động giáo dục không bắt buộc gồm:

- + Các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường theo chủ điểm.
 - + Các hoạt động trải nghiệm Stem.
 - + Các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường.
 - + Hoạt động sinh hoạt dưới cờ (Nghỉ lễ chào cờ đầu tuần: Được bố trí vào đầu giờ thứ 2 tuần đầu tháng).
 - + Hoạt động sinh hoạt lớp (tổ chức 1 buổi/tuần phù hợp với tình hình của lớp).
 - + Các hoạt động giáo dục tăng cường, mở rộng.
- Các hoạt động giáo dục của nhà trường được tổ chức theo đúng khung thời gian quy định của ngành đảm bảo dành thời gian thích hợp thực hiện các hoạt động giáo dục không bắt buộc.

²Kế hoạch theo Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 11/8/2023.

c. Biện pháp

- Tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường theo Thông tư số 32/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và các văn bản hướng dẫn hiện hành

(BGH đã Ban hành Kế hoạch số: 02/KH- THCSYH về KH thời gian NH 2024-2025).

- Căn cứ vào kế hoạch thời gian năm học do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, Hiệu trưởng tổ chức xây dựng và ban hành kế hoạch thời gian thực hiện chương trình của từng môn học bắt buộc, môn học tự chọn, môn học lựa chọn, chuyên đề học tập lựa chọn, hoạt động giáo dục bắt buộc, nội dung giáo dục địa phương (gọi chung là môn học) bảo đảm tổng số tiết/năm học quy định trong chương trình. Chương trình mỗi môn học ở mỗi khối lớp được bố trí phù hợp trong cả năm học. Nhà trường chủ động bố trí thời gian thực hiện chương trình bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh, không bắt buộc phải dạy môn học ở tất cả các tuần, không bắt buộc phải chia đều số tiết/tuần để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên, nhân viên của nhà trường (BGH đã Ban hành KH giáo dục số 06/KH-THCSYH ngày 28/8/2024 của trường THCS Yên Hải)

1.2. Tích hợp giáo dục công dân toàn cầu trong việc triển khai dạy và học Ngoại ngữ; tăng cường sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học Ngoại ngữ.

a. Mục tiêu

Thực hiện nghiêm quy định tổ chức dạy và học ngoại ngữ theo kế hoạch giáo dục của nhà trường, đồng thời tạo sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và chương trình giáo dục nhằm tạo môi trường sử dụng tiếng Anh cho học sinh.

b. Chỉ tiêu

Triển khai dạy và học ngoại ngữ 1 Tiếng Anh CTGDPT 2018 cho học sinh từ lớp 6 đến lớp 9.

Duy trì hạt động Câu lạc bộ tiếng Anh; tham gia đầy đủ các cuộc thi giao lưu tiếng Anh cấp cụm 06 trường ngày 05/10/2024 (LQĐ, THĐ, YH, NH, TH&THCS CL, TH&THCS&THPT Yên Hưng), phân đấu lọt vào vòng thi cấp thị xã.

c. Biện pháp thực hiện

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025³ gắn với

³ Quyết định số 3443/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025”; Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 03/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án

đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện kỹ năng, phát triển khả năng giao tiếp; đáp ứng yêu cầu cần đạt của CTGDPT 2018;

- Tổ chuyên môn tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ để nâng cao năng lực chuyên môn, phương pháp giảng dạy, nghiệp vụ sư phạm, trình độ tiếng Anh, sử dụng có hiệu quả phòng học bộ môn, thiết bị dạy học, ứng dụng CNTT để nâng cao chất lượng giảng dạy bộ môn. Tích cực bồi dưỡng đội ngũ thông qua hoạt động giao lưu, tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học trong tổ; bồi dưỡng giáo viên phổ thông về kiểm tra, đánh giá để nâng cao hiệu quả đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực tư duy, sáng tạo, kỹ năng thực hành và khả năng giao tiếp; *Thực hiện giải pháp nâng cao năng lực tiếng anh đạt chuẩn đầu ra B2 cho học sinh lớp 9, tổ chức khảo sát năng lực đầu ra cho HS tiếng Anh khối lớp 9 đúng quy định.*

- Tiếp tục xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ; duy trì hiệu quả các Câu lạc bộ nói tiếng Anh; tổ chức ngày hội, liên hoan tiếng Anh, giao lưu ngoại khóa tiếng Anh, hoạt động trải nghiệm Tiếng Anh, giao lưu văn hóa, các sân chơi các hội thi tiếng Anh trực tuyến cho học sinh, giáo viên.

Trong năm học 2024-2025, nhà trường không tổ chức dạy Ngoại ngữ 2.

1.3. Về Giáo dục quốc phòng an ninh (GDQPAN):

a. Mục tiêu

Đảm bảo mục tiêu là chuẩn bị cho học sinh về tinh thần và thể chất, tự giác tham gia và thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và an ninh, đất nước ổn định phát triển kinh tế, xã hội, truyền thụ lịch sử đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc và lãnh hội đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về quốc phòng và an ninh; hiểu biết, kiến thức, kỹ năng về quân sự, an ninh cho học sinh;

b. Chỉ tiêu

Thực hiện đảm bảo mục tiêu giáo dục lồng ghép: Giáo dục tình yêu quê hương, yêu hòa bình, yêu Tổ quốc, tự hào, tự tôn dân tộc, lòng biết ơn các anh hùng, liệt sĩ trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; phát triển tư duy, bồi dưỡng kỹ năng sống, nhân cách con người Việt Nam; giữ gìn trật tự an toàn xã hội, bảo vệ an ninh quốc gia. Tuyên truyền về chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh.

c. Biện pháp thực hiện

- Cử giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức và tổ chức tập huấn trong nội bộ để nâng cao trình độ

chuyên môn, nắm bắt những thông tin mới, làm tài liệu cho giáo trình giảng dạy⁴.

- Triển khai thực hiện cụ thể:

+ Phương pháp hình thức: Trên cơ sở mục tiêu và yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực và các điều kiện đảm bảo thực hiện việc lồng ghép theo nội dung bài học, chủ đề, tập trung vào các môn học: Ngữ văn, Giáo dục công dân, Lịch sử và Địa lí, Nghệ thuật (Mỹ thuật, Âm nhạc), Nội dung GDĐP, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp;

+ Chủ đề lồng ghép:

Chủ đề lồng ghép chung từ lớp 6 đến lớp 9: giáo dục tinh thần đoàn kết, yêu nước của dân tộc Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kì lịch sử; bảo vệ chủ quyền biển, đảo; bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia; quyền lợi, trách nhiệm của công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; giới thiệu một số sự kiện lịch sử chống giặc ngoại xâm; một số nội dung về bảo vệ thông tin cá nhân khi tham gia mạng xã hội; giới thiệu một số nội dung về phòng, chống tệ nạn xã hội đối với học sinh; chính sách tín ngưỡng, tôn giáo của Nhà nước.

Chủ đề lồng ghép theo từng lớp:

(1) Lớp 6: Giới thiệu lịch sử và truyền thống của Quân đội Nhân dân Việt Nam và Công an Nhân dân Việt Nam; địa danh lịch sử gắn với các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm của dân tộc; cách đánh mưu trí, sáng tạo của quân và dân ta trong các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm.

(2) Lớp 7: Giới thiệu hoạt động, hình ảnh bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam; một số nội dung về bảo vệ thông tin cá nhân khi tham gia mạng xã hội; quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.

(3) Lớp 8: Giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm; giới thiệu một số mốc quốc giới; tác hại của tệ nạn xã hội tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội; trách nhiệm của học sinh tham gia phòng, chống bạo lực học đường.

(4) Lớp 9: Hậu quả của các cuộc chiến tranh xâm lược đối với dân tộc Việt Nam; một số hình ảnh về phát triển kinh tế, xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh; giới thiệu một số bài hát ca ngợi truyền thống vẻ vang của Quân đội Nhân dân Việt Nam và Công an Nhân dân Việt Nam; trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

1.4. Thực hiện văn hóa học đường

a. Mục tiêu

⁴ Thực hiện theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ GDĐT Hướng dẫn GDQPAN trong trường tiểu học, trung học cơ sở; Công văn số 1908/SGDĐT-GDPT ngày 12/6/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 1311/PGD&ĐT ngày 05/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho HS; chú trọng xây dựng văn hóa học đường; triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường; phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống ma túy, bảo đảm an toàn trường học; xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong công tác giáo dục cho HS. Thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp góp phần giáo dục học sinh ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần trách nhiệm với bản thân, với cộng đồng, khát vọng vươn lên; rèn luyện và vận dụng các kỹ năng cơ bản để giải quyết tốt các nhiệm vụ trong học tập và cuộc sống.

b. Chỉ tiêu

- 100% học sinh được tuyên truyền, giáo dục quyền con người; các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục kỹ năng số cơ bản, kỹ năng chuyển đổi số, các quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh trên môi trường mạng xã hội, phát triển văn hóa số gắn với xây dựng công dân số (Đưa vào nội dung giảng dạy 05 kỹ năng cơ bản vào các nội dung ngoại khoá: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Tự bảo vệ trên không gian mạng và các nền tảng số khác để tăng hiểu biết, hỗ trợ cộng đồng), kinh tế số và xã hội số; các nội dung giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, các chuẩn mực về văn hoá, con người Quảng Ninh; trách nhiệm ứng xử thân thiện và xây dựng môi trường sống sáng - xanh - sạch - đẹp.

c. Biện pháp thực hiện

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục về giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và

giảm nhẹ thiên tai, giáo dục tăng trưởng xanh trên cơ sở khai thác hiệu quả Sách trắng tỉnh Quảng Ninh; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định. Với một số hoạt động cụ thể:

- Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Kế hoạch số 284/KH-PGD&ĐT ngày 05/4/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024;

- Nâng cao chất lượng các môn học Giáo dục công dân trong nhà trường. Thực hiện có hiệu quả chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030”.

- Tiếp tục triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch số 250/KH-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về thực hiện chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030”.

- Chú trọng tuyên truyền, giáo dục cho học sinh về chủ quyền biên giới quốc gia và tình hình biển, đảo, về lịch sử địa phương bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng như nói chuyện truyền thống nhân các dịp kỷ niệm, ngày lễ lớn của dân tộc, lồng ghép giảng dạy trong các giờ ngoại khóa, các môn học Lịch sử, Giáo dục công dân... từ đó vun đắp lên truyền thống yêu quê hương đất nước, giúp các em học sinh nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng của biển, đảo trong sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và ý thức, trách nhiệm trong việc bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc.

- Đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo; tăng cường kỹ năng thực hành; chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học. Thành lập các câu lạc bộ tài năng, câu lạc bộ rèn luyện đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; câu lạc bộ ngoại ngữ; tổ chức và khuyến khích học sinh tham gia các diễn đàn, tọa đàm nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực; tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho học sinh vận dụng kiến thức, kỹ năng đã được học.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng cho học sinh chấp hành nghiêm các quy tắc an toàn khi tham gia giao thông; tuyên truyền Luật giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy; Tích cực triển khai hiệu quả các cuộc thi tìm hiểu về Luật giao thông do Bộ GDĐT, Sở GDĐT phối hợp phát động tổ chức; Tiếp tục duy trì các mô hình đảm bảo an toàn giao thông trong

các trường học. Thực hiện phối hợp chặt chẽ giữa Gia đình - Nhà trường - Xã hội trong quản lý, giáo dục ý thức chấp hành luật giao thông cho học sinh đặc biệt chú trọng bảo đảm trật tự ATGT khu vực cổng trường học.

1.5. Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao

a. Mục tiêu

Tiếp tục duy trì, ổn định và nâng cao chất lượng công tác GDTC, HĐTT học sinh gắn kết với nội dung môn Giáo dục thể chất thuộc chương trình Giáo dục phổ thông 2018; thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thành các chỉ tiêu của Đề án tổng thể phát triển GDTC và thể thao trường học giai đoạn 2016- 2020, định hướng đến năm 2025;

Tăng cường công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; tuyên truyền, phổ biến tới gia đình học sinh đảm bảo dinh dưỡng hợp lý kết hợp hoạt động thể lực trong nhà trường nhằm nâng cao sức khỏe cho học sinh; tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường

b. Chỉ tiêu

- Tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình môn học Giáo dục thể chất (GDTC) theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Tổ chức hiệu quả, thiết thực ít nhất 01 câu lạc bộ thể thao cho học sinh tạo cơ hội cho học sinh tích cực, chủ động tham gia rèn luyện sức khỏe, phát triển thể chất.

- Tổ chức Hội khỏe phù đồng cấp trường; thành lập đội tuyển tập luyện và thi đấu các môn tại giải thể thao cấp thị xã (*Giải Bơi, Giải Cầu lông học sinh năm học 2024-2025; Giải Cờ vua, Giải Đá cầu học sinh phổ thông năm học 2024-2025; Giải Điền kinh học sinh năm học 2024-2025*) nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển toàn diện học sinh; Phấn đấu tham gia đủ các môn cấp thị xã, phấn đấu các môn thi có học sinh đạt giải.

c. Biện pháp thực hiện

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao năm học 2024-2025 theo công văn số 950/PGDĐT ngày 05/9/2024 của Phòng GD&ĐT.

(*BGH đã ban hành Kế hoạch số 12/KH-THCS YH ngày 10/9/2024 về Kế hoạch công tác GDTC- Thể thao trường học năm học 2024-2025*)

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018.

- Xây dựng kế hoạch, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học hiện có tại đơn vị; bố trí tối đa giáo viên chuyên trách, đạt chuẩn theo Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT dạy học môn Giáo dục thể chất. Thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc trong giảng dạy và tập luyện thể dục, thể thao; - Đổi mới

phương pháp, hình thức dạy học và cách kiểm tra đánh giá, tạo hứng thú, yêu thích môn học, không gây áp lực cho học sinh; tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá thể lực học sinh theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT.

- Đa dạng hóa các hình thức vận động, khuyến khích học sinh tích cực, chủ động tham gia rèn luyện sức khỏe, phát triển thể chất; dạy các bài tập phát triển kỹ năng tự vệ, kỹ năng an toàn cho học sinh; đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các hoạt động tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ bằng các hoạt động phù hợp để thu hút học sinh và giáo viên tham gia (*bài thể dục nhịp điệu, nhảy dân vũ, nhảy flasmob, các bài võ nhạc...*) nhằm phát triển thể chất toàn diện cho học sinh.
- Sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, sân bãi, trang thiết bị dành cho GDTC, hoạt động thể thao trong nhà trường; phối hợp với cơ quan quản lý về thể thao tại địa phương trong việc hỗ trợ sử dụng các công trình thể thao trên địa bàn cho học sinh được tập luyện thi đấu thể thao.
- Tổ chức tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng cấp trường nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển toàn diện học sinh; Thành lập đội tuyển các môn thi đấu trong các giải thể thao cấp thị xã, tổ chức tập luyện và tham gia thi đấu.
- Tiếp tục triển khai nghiêm túc, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thị xã và các Kế hoạch, Văn bản chỉ đạo của Phòng GDĐT về việc tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước cho học sinh; đồng thời phối hợp với địa phương, các ngành liên quan thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, phòng chống tai nạn thương tích và đuối nước học sinh; phối hợp với chính quyền địa phương, khuyến khích, động viên các giáo viên có đủ chứng chỉ theo quy định tham gia các lớp dạy bơi trên địa bàn, đặc biệt trong dịp hè năm 2025.
- Tiếp tục triển khai hiệu quả bộ tài liệu phòng, tránh đuối nước học sinh⁵;
- Lồng ghép nội dung dạy bơi an toàn, an toàn trong môi trường nước, phòng chống tai nạn đuối nước học sinh trong các hoạt động giáo dục, các giờ học GDTC; tổ chức các buổi sinh hoạt tuyên truyền về bơi an toàn, phòng chống tai nạn đuối nước và giải pháp phòng, ngừa đuối nước; chủ động hướng dẫn cho học sinh kiến thức, kỹ năng phòng, tránh tai nạn thương tích, đuối nước, hình thành cho học sinh ý thức, thói quen biết chủ động bảo vệ an toàn cho bản thân mọi lúc, mọi nơi. Giao trách nhiệm cho giáo viên hằng ngày dành thời gian để quán triệt, nhắc nhở, hướng dẫn học sinh các quy định an toàn từ nhà đến trường và từ trường về nhà. Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình, chính quyền địa

⁵ Quyết định số 4704/QĐ-BGDĐT ngày 20/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành bộ tài liệu phòng, tránh đuối nước học sinh.

phương triển khai các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn cho học sinh trước, trong và sau các dịp nghỉ lễ, nghỉ hè.

1.6. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30/10/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “Về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững”, phát triển con người Quảng Yên toàn diện cả về nhân cách, trí tuệ, năng lực, sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật, tình yêu quê hương, đất nước với các đặc trưng: “*Bản lĩnh, Tự cường, Kỷ cương, Đoàn kết, Nghĩa tình, Hào sảng, Sáng tạo, Văn minh*” phù hợp với xu thế thời đại, thích ứng với xu thế của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội. Đặc biệt là phát triển văn hóa, con người Quảng Yên trên cơ sở hài hòa các giá trị đặc trưng của thị xã “*Thiên nhiên tươi đẹp, Văn hóa đặc sắc, Xã hội văn minh, Hành chính minh bạch, Kinh tế phát triển, Nhân dân hạnh phúc*”. Tổ chức triển khai nội dung giáo dục địa phương tích hợp với các giá trị di tích lịch sử, văn hóa công nhân mỏ, văn hóa cộng đồng các dân tộc thiểu số những giá trị hội tụ, tạo nên sự “đa dạng trong thống nhất” trong văn hóa, con người Quảng Yên nói riêng, Quảng Ninh⁶ nói chung.

1.7. *Quản lý, kiểm tra và phê duyệt kế hoạch giáo dục*

- Kế hoạch giáo dục của nhà trường được công khai đến toàn thể CBGVNV, HS và CMHS được biết.
- Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và của giáo viên đảm bảo được phê duyệt trước khi triển khai thực hiện.
- Kế hoạch bài học được kiểm duyệt trên nền tảng số. Thống nhất việc kiểm duyệt kế hoạch bài học tại địa chỉ https://drive.google.com/drive/folders/1bFMSbTx0_zrCGWRBPfe7jyFVePsRSIS?usp=sharing

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a. *Mục tiêu:*

Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, tạo cơ sở để học sinh phát triển toàn diện cả về phẩm chất và năng lực, hài hoà trí, đức, thể, mỹ và phát huy tốt nhất tiềm năng của mỗi học sinh.

b. *Chỉ tiêu:* 100% các môn học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh

c. *Biện pháp thực hiện*

⁶ Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30/10/2023 với 18 mục tiêu đến 2030 trong đó có: 100% học sinh phổ thông các cấp được tiếp cận giáo dục nghệ thuật, giáo dục di sản văn hóa và được tham quan các di tích quốc gia đặc biệt, Bảo tàng tỉnh, Thư viện tỉnh; Công văn số 1985/SGDĐT- GDPT ngày 18/6/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn cập nhật, bổ sung hệ giá trị lịch sử, văn hoá, con người Quảng Ninh vào dạy học nội dung giáo dục địa phương từ năm học 2024-2025;

(BGH đã ban hành các QĐ ngày 29/8/2024 về: quyết định số 73/QĐ –THCS YH về việc Thành lập tổ chuyên môn Khoa học Tự nhiên; quyết định số 74/QĐ –THCS YH về việc Thành lập tổ chuyên môn Khoa học Xã hội; quyết định số 77,78,79,80/QĐ –THCS YH Về việc bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn các tổ KHTN, KHXH; QĐ số:70/QĐ-THCS Yên Hải về việc phân công nhiệm vụ lao động, giảng dạy, năm học 2024 – 2025; QĐ số 86/QĐ-THCS YH Về việc giao chỉ tiêu chất lượng giáo dục đến từng TCM, cá nhân năm học 2024-2025)

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về đổi mới phương pháp dạy học trong đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để học sinh phát triển toàn diện cả về phẩm chất và năng lực, hài hoà trí, đức, thể, mỹ và phát huy tốt nhất tiềm năng của mỗi học sinh. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành chuỗi các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Một số nội dung trọng tâm:

+ Lựa chọn phương pháp dạy học đảm bảo các thành tố dạy học tích cực (*người dạy - người học- học liệu - môi trường*) và phù hợp nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm, hoạt động thu viện phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học, hình thành và phát triển năng lực tự học (*sử dụng sách, nguồn học liệu điện tử, nghe, ghi chép, tìm kiếm phân tích thông tin...*) để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên⁷. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học kết hợp nhằm giúp phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học, thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục, đồng thời mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện để các em được học ở mọi nơi, mọi lúc.

+ Sử dụng các mô hình học tập kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến; cùng với việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn việc học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường; đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học; tăng cường mô hình học tập gắn với thực tiễn, xây dựng và sử dụng tủ sách lớp học, phát triển văn hóa đọc gắn với hoạt

⁷ Nội dung này cần thể hiện trong kế hoạch bài dạy

động của các câu lạc bộ khoa học trong nhà trường; tăng cường hoạt động giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, nâng cao hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới...

+ Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các chuyên đề thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018; lựa chọn sử dụng phương pháp dạy học gắn chặt với các hình thức tổ chức dạy học. Phối hợp, trao đổi giáo viên giữa các trường trong cụm để phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên, nhất là đội ngũ cốt cán theo từng lĩnh vực chuyên môn.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a. Mục tiêu:

Đánh giá đúng thực trạng để định hướng điều chỉnh hoạt động của học sinh, tạo cơ hội cho học sinh phát triển kỹ năng tự đánh giá, giúp học sinh nhận ra sự tiến bộ của mình, khuyến khích động viên việc học tập.

Giúp cho giáo viên có cơ sở thực tế để nhận ra những điểm mạnh và điểm yếu của mình, tự hoàn thiện hoạt động dạy, phân đầu không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học.

Đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT hiện hành;

b. Chỉ tiêu

- Thực hiện đánh giá đảm bảo thực chất, khách quan, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh theo hướng dẫn tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT và Công văn số 2996/SGDĐT ngày 20/9/2024 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện kiểm tra, đánh giá từ năm học 2024-2025.

Công văn Số: 1001/PGDĐT-CMTHCS ngày 23/9/2024 V/v hướng dẫn thực hiện kiểm tra, đánh giá từ năm học 2024-2025.

- Thời gian kiểm tra, đánh giá định kì các môn học thống nhất bố trí thực hiện vào tiết đầu của tuần học, cụ thể:

+ Học kì I: Kiểm tra giữa kỳ tuần 9 (từ 04/11 đến 09/11/2024); Kiểm tra cuối kỳ tuần 17 (từ 30/12/2024 đến 04/01/2025);

+ Học kì II: Kiểm tra giữa kỳ tuần 25 (từ 10/3 đến 16/3/2025); Kiểm tra cuối kỳ khối 9 tuần 31 (từ 21/4/2025 đến 27/4/2025); Kiểm tra cuối kỳ khối 6,7,8 tuần 33 (từ 05/5/2025 đến 11/5/2025).

Riêng đối với Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, thời điểm kiểm tra định kỳ (giữa kỳ và cuối kỳ) thực hiện sau khi kết thúc mỗi 2 chủ đề.

- Quy mô tổ chức:

+ Bài kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra cuối kỳ thực hiện đề chung trong toàn khối và tổ chức theo lịch chung của toàn trường gồm: Toán, Ngữ văn, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý; Giáo dục công dân; Tiếng Anh.

+ Bài kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra cuối kỳ thực hiện theo cấu trúc đề chung trong toàn khối và tổ chức theo thời khoá biểu của môn học gồm các môn: Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Tin học, Công nghệ; Giáo dục địa phương, Hoạt động TNHN.

c. Biện pháp

- Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình các môn học; phê duyệt kế hoạch kiểm tra đánh giá của tổ/nhóm chuyên môn; ban hành kế hoạch kiểm tra đánh giá của nhà trường nhằm đảm bảo tính thống nhất trong toàn trường và các tổ/nhóm chuyên môn, theo đúng công văn số: 1001/PGDĐT-CMTHCS ngày 23/9/2024 V/v hướng dẫn thực hiện kiểm tra, đánh giá từ năm học 2024-2025.

- Mỗi giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học và hoạt động giáo dục của nhà trường. Không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT;

- Quản lý quá trình giáo dục, kết quả học tập và rèn luyện của học sinh không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá theo mục tiêu và phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn nghiên cứu áp dụng cấu trúc định dạng đề, trong đó lưu ý tăng cường các dạng thức trắc nghiệm; đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn⁸.

- Đối với các môn học có nhiều giáo viên cùng tham gia giảng dạy, phân công 1 giáo viên chủ trì phụ trách môn học ở mỗi lớp phối hợp với các giáo viên cùng dạy môn học ở lớp đó để thống nhất điểm đánh giá thường xuyên, đảm bảo số điểm đánh giá theo quy định, tổng hợp điểm, ghi điểm, nhận xét vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ.

⁸ Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông; Công văn số 2620/SGDĐT-GDTrH ngày 12/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh; Công văn 1413/PGD&ĐT ngày 16/8/2024 của Phòng GD&ĐT.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định⁹, có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

- Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, cấu trúc ma trận, đặc tả đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10.

- *Riêng môn Tin học: theo Công văn số 2996/SGDDT-GDPT ngày 20/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện kiểm tra, đánh giá từ năm học 2024-2025, trường THCS thực hiện kiểm tra đánh giá định kì môn Tin học bằng bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) dưới hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận theo định hướng: tỉ lệ điểm trắc nghiệm kết hợp tự luận trong đó tỉ lệ điểm trắc nghiệm là 20%, tỉ lệ điểm tự luận là 80%.*

- Tuy nhiên căn cứ vào tình hình thực tiễn về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, tại đơn vị có thể chủ động, linh hoạt thực hiện kiểm tra đánh giá định kì môn Tin học bằng bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) dưới hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận: tỉ lệ điểm linh hoạt (trong đó tỉ lệ điểm trắc nghiệm tối đa 70%).

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a. Mục tiêu:

Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông cho toàn thể CBGVNV, học sinh và CMHS nhà trường.

b. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh lớp 9 được được Tuyên truyền, phổ biến về những nội dung quan trọng tại Quyết định số 897/QĐ-TTg ngày 26/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp” giai đoạn 2022-2030.

- Phấn đấu tỉ lệ HS lớp 9 tham gia học nghề sau tốt nghiệp THCS: 20%

c. Biện pháp thực hiện

- Tuyên truyền, phổ biến về những nội dung quan trọng tại Quyết định số 897/QĐ-TTg ngày 26/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp” giai đoạn 2022-2030. Cụ thể hóa một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để hỗ trợ học sinh khởi nghiệp, phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị; tham gia các hoạt động hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp do Tỉnh đoàn, Thị đoàn tổ chức, thiết thực và hiệu quả, phù hợp với các đối tượng

⁹ Thông tư số 09/2021/TT- BGDDT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT quy định về quản lí và tổ chức dạy học trực tuyến trong CSGDPT và cơ sở GDTX.

học sinh, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thanh niên là học sinh trong nhà trường.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; xây dựng đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông¹⁰.

- Cử cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn cho học sinh trung học tham gia các lớp tập huấn nâng cao nghiệp vụ. Gắn nội dung giáo dục hướng nghiệp với Hoạt động trải nghiệm, nghề nghiệp. Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tuyên truyền phổ biến, cung cấp thông tin, tài liệu, ấn phẩm dưới dạng sách viết, sách điện tử, sách nói nhằm hỗ trợ học sinh nâng cao nhận thức về khởi nghiệp; trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

5. Công tác giáo dục hòa nhập

a. Mục tiêu:

Giúp trẻ khuyết tật được hưởng quyền học tập bình đẳng như những người học khác, giúp các em có kiến thức THCS cơ bản để có thể học tiếp lớp học, cấp học trên. Hướng dẫn và tạo điều kiện cho trẻ giao tiếp với bạn bè, thầy cô tạo cơ hội phát triển năng lực bản thân góp phần tạo bầu không khí thân thiện trong nhà trường. Hướng dẫn học sinh biết ứng xử với những sự việc xung quanh mình, học tập, vui chơi lành mạnh, từng bước hình thành sự tự tin của trẻ trước bạn bè, tập thể và cộng đồng.

Phối hợp chặt chẽ với gia đình, các tổ chức xã hội và các lực lượng cộng đồng để chăm sóc, giáo dục cho trẻ khuyết tật.

b. Chỉ tiêu:

- Học sinh khuyết tật được học đầy đủ, hoà nhập với học sinh trong lớp để học tập, được tham gia các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường phù hợp với năng lực của cá nhân, được tạo điều kiện rèn luyện bản thân.

- 100% học sinh khuyết tật được quan tâm giáo dục, đánh giá xếp loại phù hợp với khả năng của cá nhân.

¹⁰ Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025". xác định mục tiêu đến năm 2020 có ít nhất 30% học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học tập tại các cơ sở GDNN đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp; đối với các địa phương có Điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 25%; đến năm 2025, có ít nhất 40% học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học tập tại các cơ sở GDNN đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp; đối với các địa phương có Điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 30%.

c. Biện pháp thực hiện

- Cử cán bộ, giáo viên tham gia lớp tập huấn do ngành tổ chức về các nội dung về đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh giáo dục hòa nhập và tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Trên cơ sở các nội dung đã được tập huấn, triển khai thực hiện phù hợp với đặc điểm từng đối tượng học sinh.

- Căn cứ vào thực tế dạng dạng khuyết tật và khả năng của học sinh: 03 học sinh khuyết tật giáo viên chủ nhiệm và giáo viên giảng dạy thực hiện đánh giá học sinh khuyết tật theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và sự tiến bộ của học sinh là chính. Nội dung giáo dục đối với học sinh khuyết tật được cụ thể hóa trong kế hoạch giáo dục của nhà trường, của tổ chuyên môn, của giáo viên.

Học sinh khuyết tật có khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục THCS được đánh giá, xếp loại theo các quy định như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập. Học sinh khuyết tật không đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục THCS được đánh giá dựa trên sự nỗ lực, tiến bộ của học sinh và không xếp loại đối tượng này.

Nhà trường đảm bảo quyền lợi cho GVCN và GV giảng dạy các lớp có học sinh khuyết tật được hưởng chế độ hỗ trợ theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, giáo dục học sinh khuyết tật và báo cáo về giáo dục hòa nhập về phòng GD&ĐT theo quy định.

6. Chất lượng giáo dục toàn diện

* Chỉ tiêu về hai mặt giáo dục: Tổng số học sinh 390.

Mức đánh giá	Kết quả rèn luyện	Kết quả học tập
Mức Tốt	203=52%	47=12 %
Mức Khá	183=47 %	156=40 %
Mức Đạt	04=1,0 %	183=47%
Mức Chưa đạt	0%	04=1%

* Công nhân danh hiệu thi đua đối với học sinh

- Học sinh Xuất sắc: 11 học sinh (2,8%);

- Học sinh Giỏi: 47 học sinh (12%)

* Các kỳ thi

- Học sinh giỏi các môn văn hóa: Cấp thị xã: 40 HS; Cấp tỉnh: 5 HS;

- Hội thi KHKT cấp thị xã: 01 sản phẩm đạt giải

* Chất lượng giáo dục toàn diện

- Lên lớp thẳng: 99,0%; Lên lớp sau thi lại: 99,5%

- Tốt nghiệp THCS: 100%

- Tỷ lệ tuyển sinh vào THPT công lập: 70% trở lên

II. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học, nâng

cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

1. Công tác phát triển giáo dục và phổ cập giáo dục

1.1. Công tác phát triển

a. Mục tiêu: Duy trì quy mô trường lớp. Thực hiện tốt kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2024-2025 đã được phê duyệt

b. Chỉ tiêu

- Tuyển sinh lớp 6: 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, có thường trú tại phường Yên Hải. Tổng số 85 học sinh.
- Quy mô: 10 lớp: Khối 6: 2 lớp; Khối 7: 3 lớp; Khối 8: 3 lớp; Khối 9: 2 lớp.
- Tỷ lệ duy trì sĩ số trên 99,8 %, không có học sinh bỏ học.

c. Biện pháp

- Phát triển quy mô trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng GDTrH, tạo điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS. Nhà trường thực hiện rà soát sĩ số học sinh trên lớp, căn cứ thực tế đề xuất với Phòng GD&ĐT phê duyệt quy mô số lớp, đảm bảo nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện công tác điều tra để nắm bắt số lượng học sinh hoàn thành chương trình tiểu học hàng năm, dự báo quy mô phát triển số lớp để xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục gắn với các điều kiện đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục trung học cơ sở;

- Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh vào lớp 6 THCS theo đúng Quy chế. Huy động 100% học sinh đã hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học vào học lớp 6; phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể tuyên truyền vận động học sinh trong độ tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đến lớp. Quản lý chặt chẽ sĩ số học sinh hàng ngày, có biện pháp cụ thể ngăn chặn hiện tượng học sinh bỏ học, bỏ tiết; tăng cường công tác chủ nhiệm, công tác bảo vệ trường, giám sát chặt chẽ hiện tượng học sinh nghỉ học, thông báo kịp thời cho cha mẹ học sinh phối hợp cùng quản lý. Giao trách nhiệm hỗ trợ học sinh yếu kém cho từng giáo viên bộ môn để chống lưu ban, bỏ học nhằm duy trì sĩ số học sinh.

1.2. Công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ

a. Mục tiêu:

Quán triệt sâu sắc và đẩy mạnh thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình hành động của các cấp chính quyền và của phòng GD&ĐT về thực hiện phổ cập giáo dục. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục (PCGD) trung học cơ sở - xóa mù chữ.

b. Chỉ tiêu

- Tỷ lệ chuyên cần trong toàn trường: 99,8%. Không có học sinh bỏ học.
- Phổ cập giáo dục: Giữ vững PC GDTHCS mức độ 3 và PCGD-XMC mức độ 2.

c. Biện pháp thực hiện

- Tiếp tục tham mưu cho địa phương tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 17/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD, XMC) trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 14/9/2021 của UBND thị xã Quảng Yên về việc thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC trên địa bàn thị xã Quảng Yên, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 30/7/2024 của UBND thị xã Quảng Yên về việc thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC trên địa bàn thị xã Quảng Yên năm 2024.
- Tham mưu với địa phương quan tâm củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục của phường. Phân công Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn đồng thời phụ trách công tác PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ phổ cập giáo dục; thường xuyên cập nhật thông tin trên hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.
- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác PCGD, phối hợp với địa phương điều tra, cập nhật thông tin kịp thời đối với học sinh thuộc địa bàn quản lý. Phối hợp với các Mầm non, Tiểu học trên địa bàn phường làm tốt công tác điều tra, thống kê, báo cáo và hoàn thiện hồ sơ phổ cập giáo dục năm 2024 đúng thời gian quy định.
- Tham mưu với lãnh đạo địa phương, tăng cường các nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; huy động triệt để các đối tượng diện phổ cập giáo dục trung học cơ sở ra lớp; phối hợp tốt với các đoàn thể trong và ngoài nhà trường nắm chắc tình hình, không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng PCGD.
- Khai thác hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý PCGD, XMC và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống; Tăng cường thực hiện nhập liệu nâng cao hiệu quả quản lý khai thác sử dụng dữ liệu về quy mô trường lớp, học sinh, giáo viên đảm bảo điều kiện đạt chuẩn PCGD, XMC để xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục hàng năm, giai đoạn, thực hiện nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp định hướng phân luồng sau tốt nghiệp THCS và công tác báo cáo thống kê về giáo dục và đào tạo.

2. Phát triển đội ngũ giáo viên đáp ứng các môn học

a. Yêu cầu

Thực hiện chuẩn hóa và bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018.

b. Chỉ tiêu

- Tham mưu đề xuất tuyển dụng giáo viên đảm bảo đủ số lượng và cân đối về cơ cấu: Đề xuất bổ sung biên chế 01 vị trí giáo viên Toán - Lý; để đảm bảo đúng số lượng biên chế được giao.

- Hoàn thành nâng chuẩn cho 03 đ/c GV còn lại trong hè 2025. (Đang học)
 - Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng.
- Kết quả xếp loại theo chuẩn Hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp Giáo viên:
- + Hiệu trưởng: Mức tốt: 01 (100%)
 - + Phó hiệu trưởng: Mức tốt: 01 (100%)
 - + Giáo viên: Mức Tốt: 10/20(50%); Mức Khá: 08/20 (40%); Mức Đạt: 02/20 (10%)
 - Chất lượng đội ngũ: Xếp loại viên chức cuối năm:
 - + CBQL: Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 2;
 - + GVNV: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 05 (20%); Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 12 (50%) ; Hoàn thành: 07 (30%)
 - 100% CBQL, GV thực hiện tốt việc bồi dưỡng triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018
 - Tạo điều kiện cho 01 GV tham gia lớp bồi dưỡng trung cấp LLCT.
 - 100% GVCN được tập huấn nâng cao chất lượng công tác của GVCN đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018.
 - Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường và giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường.

c. Biện pháp

(1) Về công tác chuẩn hóa đội ngũ:

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, CBQL theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên; rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; tham mưu cho Phòng GD&ĐT xây dựng kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu đáp ứng yêu cầu triển khai CT 2018 theo lộ trình quy định.
- Xây dựng kế hoạch quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng Căn cứ thông tư 14/2018/TTBGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; hướng dẫn số 4529/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01/10/2018 của Bộ GD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện thông tư số 14/2018/TTBGDĐT ngày 20/7/2018 ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư 20/2018/TTBGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; hướng dẫn số 4530/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01/10/2018 của Bộ GD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện thông tư số 20/2018/TTBGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.
- Thực hiện đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên làm căn cứ để giáo viên tự đánh giá phẩm chất, năng lực; xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất,

bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Làm căn cứ để nhà trường đánh giá phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên; xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp của giáo viên đáp ứng mục tiêu giáo dục của nhà trường, địa phương và của ngành Giáo dục.

- Việc đánh giá, xếp loại theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên phải đảm bảo tính trung thực, khách quan, toàn diện, khoa học, dân chủ và công bằng; phản ánh đúng phẩm chất, năng lực dạy học và giáo dục của giáo viên trong điều kiện cụ thể của nhà trường, địa phương. Việc đánh giá, xếp loại phải căn cứ vào kết quả đạt được thông qua các minh chứng phù hợp với các tiêu chuẩn, tiêu chí của Chuẩn được quy định.

- Tham mưu đề xuất tuyển dụng giáo viên đảm bảo đủ số lượng và cân đối về cơ cấu: Đề xuất bổ sung biên chế 01 vị trí giáo viên Toán - lý để đảm bảo đúng số lượng biên chế được giao.

- Thường xuyên rà soát, bổ sung hồ sơ quản lý viên chức theo quy định; mở sổ theo dõi quản lý hồ sơ viên chức.

(2) Công tác bồi dưỡng đội ngũ

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; xây dựng đội ngũ thực sự gương mẫu, là tấm gương sáng về mọi mặt cho học sinh noi theo. Thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực đội ngũ; tham gia xây dựng kế hoạch phát triển học liệu và xây dựng học liệu số phục vụ công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ một cách hiệu quả, thiết thực đảm bảo việc đo lường và quản lý; đảm bảo công tác bồi dưỡng được thường xuyên và liên tục.

- Ưu tiên bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn giáo viên của một số môn học để tiến tới mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí theo Chương trình GDPT 2018. Tạo điều kiện cho CBGV hoàn thành việc tập huấn để triển khai hiệu quả chương trình GDPT 2018

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ căn cứ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên. Tập trung bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ, phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống. Nhà trường xây dựng kế hoạch chỉ đạo công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2023-2024 theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT, từ đó chỉ đạo mỗi CBGV căn cứ nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân cụ thể. Đẩy mạnh phong trào tự bồi dưỡng của cán bộ, giáo viên thông qua việc dự giờ, thăm lớp, nghiên cứu tài liệu.

- Quan tâm, triển khai các giải pháp để nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý học sinh trung học.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ thông qua sinh hoạt

chuyên đề cấp tổ, cấp trường và tham gia chuyên đề Cụm trường. Thành lập tổ giáo viên cốt cán các bộ môn làm nòng cốt trong công tác bồi dưỡng đội ngũ. Nhà trường tổ chức 2 chuyên đề:

Chuyên đề 1: Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh, thông qua giảng dạy bộ môn KHTN.

Chuyên đề 2: Giáo dục giá trị nhân văn và nghệ thuật truyền thống cho học sinh trong giờ học Ngữ văn

- Tạo điều kiện, động viên cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia các cuộc thi, hội thi để bồi dưỡng phát triển năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên thi đua dạy tốt. Thực hiện chế độ chính sách cho CBGVNV đảm bảo theo quy định: Định mức giờ dạy, chế độ tiền lương, giảm trừ tiết dạy, chế độ thai sản...

(3) Chú trọng và nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp

(BGH đã ban hành quyết định số 71/29/8/2024 Về việc thành lập Tổ chủ nhiệm năm học 2024 – 2025)

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của hiệu trưởng trong quản lý công tác chủ nhiệm:

Hiệu trưởng là tổ trưởng của tổ chủ nhiệm. Hiệu trưởng có trách nhiệm bồi dưỡng phẩm chất, năng lực, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên về tầm quan trọng của công tác chủ nhiệm (CTCN) lớp. Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, nội dung bồi dưỡng phù hợp nhằm giúp cho mỗi cá nhân hiểu rõ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm về CTCN; bồi dưỡng phẩm chất, năng lực cốt lõi cho đội ngũ GVCN như năng lực: Tuyên truyền, phối hợp, tổ chức, điều hành, lãnh đạo, quản lý để phát triển phẩm chất, nhân cách học sinh, dẫn dắt học sinh say mê, tự giác học tập, giàu nghị lực, sống trách nhiệm, có lí tưởng.

Hiệu trưởng quản lý hoạt động CTCN: **(1)** Lựa chọn, bố trí GV có năng lực làm GVCN lớp, cung cấp thông tin cơ bản, cần thiết để GVCN lớp xây dựng kế hoạch CTCN; **(2)** Hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch cho GVCN lớp; **(3)** Tổ chức việc thực hiện kế hoạch, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ GVCN lớp; **(4)** Tổ chức sơ kết, tổng kết CTCN (tháng, học kỳ).

- Đối với GVCN lớp

Phát huy tối đa vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức, hình thành và phát triển phẩm chất, nhân cách cho học sinh.

GVCN lớp chủ động học hỏi để nâng cao nhận thức về vai trò, năng lực, phẩm chất của giáo viên chủ nhiệm lớp; Lập kế hoạch CTCN¹¹ phải: xác định rõ

¹¹ Lập kế hoạch CTCN đảm bảo hiệu quả, tính khả thi, phù hợp điều kiện nhà trường, địa phương, sát thực tế và đúng với nhiệm vụ của GVCN lớp. Khi lập kế hoạch CTCN cần chú trọng một số yêu cầu trọng tâm sau: (1) Phân tích đánh giá tình hình của lớp chủ nhiệm, đặc điểm bên ngoài, bên trong của

mục đích, yêu cầu tiến hành các hoạt động quản lý, giáo dục học sinh; cụ thể hoá mục tiêu thành các nhiệm vụ phải thực hiện; xác định những điều kiện, phương tiện, địa điểm và thời gian tiến hành các hoạt động; xác định các phương pháp kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch; xây dựng các kế hoạch hoạt động giáo dục trong năm học; Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các giờ sinh hoạt lớp; Giải quyết tình huống sư phạm trong công tác chủ nhiệm theo hướng "Kỷ luật tích cực" nhằm thúc đẩy học sinh phấn đấu vươn lên trong tu dưỡng và học tập.

Nêu cao vai trò trách nhiệm chủ đạo trong điều phối các hoạt động giáo dục, tạo sự gắn kết giữa gia đình, nhà trường và xã hội một cách có hiệu quả; trách nhiệm quản lý, xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch giáo dục, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập và tu dưỡng của học sinh thực hiện công tác tư vấn học đường; chủ động học tập, nâng cao năng lực, uy tín chuyên môn, kinh nghiệm để tập hợp lực lượng, phối hợp thành công các hoạt động giáo dục cho học sinh.

3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

a. Yêu cầu

Lựa chọn sách giáo khoa (SGK) cho từng môn học, hoạt động giáo dục (*sau đây gọi chung là môn học*) thuộc danh mục sách giáo khoa đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của địa phương tỉnh, với hình thức tổ chức dạy và học tại nhà trường để thực hiện trong năm học 2024-2025

b. Chỉ tiêu

Lựa chọn SGK trong danh mục SGK đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

Mỗi môn học lựa chọn 01 (một) sách giáo khoa.

Việc lựa chọn SGK đảm bảo thực hiện dân chủ, khách quan, công khai minh bạch, vì quyền lợi của học sinh theo đúng quy trình lựa chọn SGK quy định tại Điều 7 Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ GDĐT.

Lựa chọn sách giáo khoa sử dụng ổn định trong nhà trường

c. Biện pháp

- Tham gia góp ý các sách giáo khoa đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, nhà trường trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 27/2023/TT -BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT)

lớp chủ nhiệm. (2) Xác định phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu trong năm học và các biện pháp thực hiện phù hợp.

quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông (sau đây gọi tắt là Thông tư số 27)

Tạo điều kiện cho 100% giáo viên được tập huấn sử dụng sách giáo khoa do các Nhà xuất bản tổ chức. Phối hợp với các Nhà xuất bản cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ, kịp thời triển khai năm học 2024-2025 và chuẩn bị cho các năm học tiếp theo. Hoàn thiện hồ sơ thực hiện quy trình lựa chọn sách giáo khoa tại nhà trường để phục vụ cho công tác kiểm tra của các cấp quản lý.

- Cử CBQL, GV tham gia tập huấn để triển khai nội dung giáo dục địa phương lớp 9. Hoàn thành việc tiếp cận nội dung, cung cấp tài liệu giáo dục địa phương lớp 9 (sau khi được phê duyệt)¹²; cập nhật dữ liệu, những yếu tố đặc thù và mang tính trội về địa - chính trị, địa - kinh tế, địa - văn hóa, địa - tự nhiên, sinh thái..., các thành tựu về phát triển văn hóa, kinh tế-xã hội, nguồn nội lực trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; công tác bảo đảm an sinh, an dân, an ninh, trật tự xã hội, ổn định phát triển kinh tế, giữ vững đà tăng trưởng...để kịp thời triển khai năm học 2024-2025

4. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a. Mục tiêu:

Thực hiện nghiêm Quy chế về quản lý, sử dụng thiết bị giáo dục trong trường mầm non, trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (Ban hành kèm theo Quyết định số 1158/QĐ-SGDĐT ngày 29/7/2021, Quyết định số 1200/QĐ-SGDĐT ngày 05/8/2021 đính chính khoản 4 Điều 3 và mục e, khoản 2, Điều 10 của Quyết định số 1158/QĐ-SGDĐT ngày 29/7/2021).

Khai thác sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học, nhất là các thiết bị công nghệ thông tin cùng với các phần mềm dạy học phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Quản lý sử dụng học liệu trong giảng dạy đúng quy định.

b. Chỉ tiêu

- Cơ sở vật chất: Bổ sung CSVC các phòng học (sửa chữa bàn ghế, rèm che nắng, hệ thống máy chiếu, khẩu hiệu); Tiếp nhận, khai thác sử dụng có hiệu quả CSVC các phòng học, phòng bộ môn, phòng chức năng, khu phụ trợ được xây dựng mới trong năm học 2024-2025.

- Thiết bị dạy học: Đẩy nhanh tiến độ mua sắm TBDH theo thông tư 38/2021/TT-BGD&ĐT, đảm bảo triển khai chương trình GDPT 2018.

- Hoàn thành việc tập huấn cán bộ quản lý và giáo viên để triển khai nội dung giáo dục địa phương lớp 9 theo kế hoạch của ngành. Tổ chức việc góp ý sách giáo khoa đảm bảo chất lượng.

¹² Đối với Tài liệu giáo dục địa phương lớp 6,7,8, các trường chủ động sử dụng tài liệu bản mềm do Sở GD&ĐT cung cấp để giáo viên và học sinh tạm thời sử dụng

- Thực hiện quản lý học liệu đảm bảo theo quy định.
- Xây dựng cảnh quan nhà trường: Trồng hoa và cây cảnh trong vườn trường.

c. Biện pháp

(BGH đã ban hành quyết định số 72/QĐ-THCS YH ngày 29/8/2024 Thành lập Tổ quản lý cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện trường học)

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường hiện có để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình

Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc quản lý và sử dụng thiết bị dạy học, học liệu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước để sửa chữa CSVC nhà trường đảm bảo phục vụ tối thiểu các hoạt động giáo dục. Tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình giáo dục;

- Tiếp tục phát triển học liệu số để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Triển khai các giải pháp về thực hiện chuyển đổi số, có những giải pháp, chiến lược dài hạn với một kế hoạch cụ thể, trong đó tập trung các nội dung: Nâng cao nhận thức; cải thiện cơ sở dữ liệu; xây dựng hạ tầng mạng và các thiết bị công nghệ tiên tiến; phát triển kỹ năng giao tiếp và sử dụng môi trường số, khả năng giải quyết các vấn đề tại môi trường này qua những cách khác nhau. Việc triển khai giáo dục năng lực số không những chỉ tập trung vào môn tin học mà còn trong các môn học khác và trong các hoạt động học tập; Hoàn thiện hệ thống pháp lý, ứng dụng phần mềm quản lý sử dụng công nghệ và phần mềm giảng dạy để tạo ra môi trường học tập sống động, tương tác và hấp dẫn, phát triển học liệu số để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; tăng cường nghiệp vụ, quản lý hồ sơ, giảng dạy, tạo môi trường học tập kỹ thuật số bằng cách khuyến khích học sinh và giáo viên sử dụng công nghệ số, tài liệu điện tử, và tài nguyên trực tuyến phát triển năng lực số cho giáo viên

- Ngay từ đầu năm học nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn kết hợp với nhân viên thiết bị tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học đã có, lập sổ theo dõi để nắm được thực trạng thiết bị dạy học, để loại bỏ các thiết bị hư hỏng không dùng được; sắp xếp TBDH khoa học, hợp lý; thực hiện quy trình mua sắm TBDH đảm bảo theo quy định. Triển khai thực hiện quản lý, sử dụng thiết bị giáo dục trong nhà trường theo Quyết định số 1158/QĐ-SGDĐT ngày 29/7/2021; Quyết định số 1200/QĐ-SGDĐT ngày 05/8/2021 của Sở GDĐT.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học và phòng học bộ môn để tổ chức các giờ học thực hành theo đúng quy định của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; quản lý tốt thiết bị dạy học và

phòng học bộ môn, nhất là hoá chất các loại; có đầy đủ hệ thống hồ sơ, sổ sách theo qui định để theo dõi việc trang bị, bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học.

+ Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học bộ môn trong kế hoạch giáo dục môn học; tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng. Nhà trường có biện pháp kiểm tra giám sát việc sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên theo kế hoạch đã xây dựng.

+ Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của nhân viên làm công tác thiết bị dạy học. Khuyến khích giáo viên tự làm thiết bị dạy học và yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

- Tiếp tục khai thác, vận hành, sử dụng và phát huy tối đa công suất, hiệu quả hạ tầng CNTT hiện có của đơn vị đặc biệt: hệ thống phòng học: chức năng, tiên tiến, thông minh, ngoại ngữ, tin học; tiếp tục tổ chức soạn, cập nhật và duyệt kế hoạch bài dạy (giáo án) trên hệ thống online của ngành; khai thác sử dụng hiệu quả nguồn học liệu lịch sử, địa lý của địa phương; Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử.

5. Tăng cường hiệu quả công tác thư viện trường học

a. Mục tiêu

Xây dựng và tổ chức hoạt động của thư viện đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định Tiêu chuẩn Thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

Xây dựng thư viện đạt tiêu chuẩn theo các mức độ góp phần đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tinh thần độc lập trong suy nghĩ sáng tạo, nâng cao năng lực tự học của học sinh.

b. Chỉ tiêu

- Duy trì các hoạt động của thư viện đạt tiêu chuẩn Mức độ 1.
- Tổ chức Ngày sách Việt Nam vào tháng 4/2025 nhằm khuyến khích và phát triển phong trào đọc sách trong nhà trường, lan tỏa văn hóa đọc tới người dân trong cộng đồng dân cư ở địa phương.

c. Biện pháp

- Triển khai và thực hiện công tác thư viện trường học theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT tại Công văn số 2218/SGD&ĐT-GDPT ngày 16/8/2023 về việc thực hiện Thông tư 16/2022/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

Thực hiện Công văn số 2781/SGD&ĐT-GDPT ngày 28/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện liên thông thư viện trường học; Hướng dẫn Số: 945/PGD&ĐT-CMTHCS ngày 30/8/2024 V/v hướng dẫn thực hiện liên thông thư viện trường học.

- Chú trọng phát triển văn hóa đọc, phát huy hiệu quả hoạt động của thư viện nhà trường, tủ sách lớp học: Tổ chức các hoạt động giới thiệu sách và các hoạt động liên quan để phát động sâu rộng phong trào đọc sách trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Thực hiện phong trào “Góp một cuốn sách để được đọc nhiều cuốn sách”. Xây dựng kế hoạch và tổ chức “Ngày hội đọc sách” vào tháng 4/2025 nhằm xây dựng văn hóa đọc cho học sinh và lan tỏa văn hóa đọc tới người dân trong cộng đồng dân cư ở địa phương. Tổ chức phong trào đọc sách tại lớp và thi giới thiệu cuốn sách hay trong tủ sách lớp học.
- Phát huy vai trò của Đội thiếu niên trong việc tổ chức phát triển văn hóa đọc, tổ chức hoạt động tại thư viện nhà trường.
- Căn cứ Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông nhà trường xây dựng kế hoạch duy trì hoạt động Thư viện trường học đạt Mức độ 1. Chỉ đạo nhân viên thư viện thực hiện sắp xếp, bảo quản, xây dựng kế hoạch sử dụng thư viện hiệu quả, thiết thực, bảo đảm tất cả học sinh được sử dụng sách và các tư liệu trong thư viện.
- Triển khai thực hiện liên thông thư viện theo CV số 1567/PGD&ĐT ngày 09/9/2024 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện liên thông thư viện trường học. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong tra cứu tài nguyên thông tin phục vụ học tập, nghiên cứu khoa học, nâng cao trình độ chuyên môn... cho học sinh, cán bộ giáo viên trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thị xã,

III. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quản trị cơ sở giáo dục

1. Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học

Chủ động rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các nghị quyết quy định chính sách đảm bảo điều kiện triển khai CT GDPT 2018; ban hành các kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương¹³.

(BGH đã ban hành QĐ số 90/QĐ-THCS YH ngày 26/9/2024 V/v ban hành Quy chế làm việc của trường THCS Yên Hải; QĐ số 91/QĐ-THCS YH ngày 26/9/2024 về Quy chế thực hiện dân chủ trong nhà trường; QĐ số 90/QĐ-THCS YH ngày 26/9/2024 V/v ban hành Quy định quy tắc ứng xử trong nhà trường)

- Tham mưu với địa phương tạo điều kiện để nhà trường triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch đã được phê duyệt.
- Chủ động ban hành các kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương.

¹³ Kế hoạch của Bộ GDĐT triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18/9/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới CT, SGK GDPT

- Ưu tiên xây dựng KH thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường, trong đó thực hiện đầy đủ quy trình đề nghị và KH tổ chức kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam.

2. Tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường

a. Mục tiêu

Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường của địa phương và đảm bảo theo các văn bản chỉ đạo.

b. Chỉ tiêu

- 100% CBGVNV được tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường; tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục của nhà trường theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt.

- Các hoạt động giáo dục có sự điều chỉnh đều được phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện.

c. Biện pháp

(BGH đã ban hành Kế hoạch số 06/KH-THCS YH ngày 29/8/2024 về Kế hoạch giáo dục nhà trường)

- Phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường. Đảm bảo việc xây dựng kế hoạch giáo dục theo đúng quy trình trên cơ sở hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt làm căn cứ để các tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng KHGD của tổ và của cá nhân

- Triển khai KH giáo dục của nhà trường tới toàn thể CBGVNV để tổ chức thực hiện; hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường.

- Định kỳ tổ chức rà soát, thực hiện điều chỉnh bổ sung kế hoạch đảm bảo phù hợp với tình hình nhà trường và các văn bản chỉ đạo của ngành.

- Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả. Trên nền tảng cơ sở dữ liệu, triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử (học bạ, sổ điểm, sổ sách điện tử), liên lạc giữa nhà trường với gia đình, truyền thông và kết nối với các nền tảng ứng dụng trong và ngoài ngành giáo dục; triển khai nền tảng quản lý mã định danh, xác thực người dùng trên môi trường số của ngành giáo dục.

3. Tăng cường công tác nghiên cứu KH&CN-Ứng dụng CNTT chuyển đổi số trong dạy học và quản lý

a. Mục tiêu

Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên thấy rõ vai trò quan trọng trong việc ứng dụng CNTT góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý và dạy học trong nhà trường; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục.

b. Chỉ tiêu

- Đảm bảo đạt kết quả chuyển đổi số Mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Triển khai phần mềm quản lý trường học trực tuyến; sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; sử dụng chữ ký số đối với các văn bản lưu hành trên môi trường Internet.
- 100% CB, GV, NV có địa chỉ email và thường xuyên sử dụng địa chỉ email trong làm việc, trong trao đổi thông tin và truy cập hệ thống thông tin trên mạng để phục vụ trong công việc giảng dạy, quản lý.

c. Biện pháp thực hiện

- BGH ban hành quyết định số 85/QĐ-THCS YH ngày 20/9/2024 về Thành lập tổ công tác thực hiện nhiệm vụ CNTT, CDS và thống kê giáo dục
- BGH ban hành quyết định số 10/KH-THCS YH ngày 20/9/2024 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, CDS, TK trường học năm học 2024-2024, phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên kèm theo.
- Chỉ đạo tích cực thực hiện chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; triển khai Học bạ số, quản lý hồ sơ sổ sách, quản trị hoạt động giáo dục trên nền tảng số. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT, Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ tướng Chính phủ¹⁴; thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý quá trình và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cấp trung học theo hướng dẫn.

Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường; thực hiện chỉ đạo về triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên đảm bảo 100% nhà giáo có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu. Lập kế hoạch, triển khai các giải pháp khai thác phát huy hiệu quả hệ thống quản lý, thiết bị giáo dục đã được đầu tư từ các đề án, dự án ứng dụng công nghệ thông tin của ngành.

Xây dựng bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học;

¹⁴ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 276/KH-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 843/KH-SGDĐT ngày 19/3/2024 của Sở GD&ĐT về chuyển đổi số ngành giáo dục năm 2024;

Nhà trường kiện toàn bộ phận phụ trách CNTT và phân công cụ thể trách nhiệm cho từng thành viên. Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong các công tác, bao gồm: đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh trên trang quản lý nhà trường (<http://qlth.quangninh.edu.vn>), khai thác có hiệu quả các chức năng được xây dựng trong hệ thống phần mềm phục vụ công tác quản lý, dự báo và điều chỉnh kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ của đơn vị; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng qua email và website trường học. Sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý đội ngũ, quản lý tài chính, quản lý hoạt động chuyên môn.... Thực hiện việc nhập số liệu vào hệ thống SMAS theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu.

- Tiếp tục thực hiện đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện chuyển đổi số theo bộ tiêu chí quy định tại Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên do Bộ GD&ĐT ban hành về các lĩnh vực:

- + Chuyển đổi số trong dạy, học
- + Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục

4. Quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo

- Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo¹⁵. Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của quốc gia, dân tộc Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

- Căn cứ chỉ thị số 643/CT-BGDĐT ngày 10/6/2022 của bộ GD&ĐT Về việc sử dụng sách giáo khoa và sách tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông, nhà trường công khai danh mục sách giáo khoa và sách tham khảo sử dụng tại nhà trường trong năm học, Việc mua sách giáo khoa phụ thuộc vào nhu cầu thực tế của học sinh, nhà trường không vận động học sinh, phụ huynh học sinh mua xuất bản phẩm ngoài danh mục sách giáo khoa đã được công bố.

tốt việc quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong giáo dục phổ thông

5. Tổ chức, tham gia các kỳ thi, Cuộc thi, Hội thi

¹⁵ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT

a. Mục tiêu: Chủ động chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức, tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi chuyên môn đối với giáo viên, học sinh do ngành tổ chức đạt kết quả tốt nhất.

b. Chỉ tiêu

- Các môn học có tổ chức thi học sinh giỏi đều có học sinh tham gia dự thi cấp thị xã. Học sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa:

+ Cấp thị xã: 40 HS;

+ Cấp tỉnh: 05HS;

- Thi tuyển sinh lớp 10 THPT: Tỷ lệ HS đỗ vào trường THPT công lập/tổng số HS dự thi đạt 70%;

- Thi KHKT: 01 sản phẩm đạt giải cấp thị xã

- Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ (thi tiếng Anh, Tin học trẻ, Khoa học kỹ thuật...).

- Thi Giáo viên dạy giỏi:

+ Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 16/19 đồng chí.

+ Giáo viên dạy giỏi cấp thị xã: 07 đồng chí.

+ Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường: Trên 80%

c. Biện pháp thực hiện

- Chủ động chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi, Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định Hội thi Giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông;

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để tham gia các kì thi, cuộc thi, hội thi cấp thị xã, cấp tỉnh đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT. Tham gia các cuộc thi của ngành theo đúng chủ trương¹⁶ nhằm giảm áp lực đối với giáo viên và học sinh.

- Chú trọng quan tâm, đầu tư trong công tác bồi dưỡng học sinh tham gia kì thi học sinh giỏi các cấp.

Quan tâm công tác phát hiện học sinh giỏi, học sinh năng khiếu từ các lớp dưới để tổ chức bồi dưỡng sớm; khuyến khích, tạo động lực để giáo viên và học sinh tham gia. Bám sát văn bản hướng dẫn, chỉ đạo để xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết, có tính liên thông trong toàn cấp học và phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường.

Trên cơ sở học sinh đăng ký tự nguyện và đánh giá năng lực học tập của học sinh, nhà trường thành lập đội tuyển học sinh giỏi các bộ môn Toán, Ngữ văn,

¹⁶ Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH ngày 07/12/2017 về tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2017-2018

Tiếng Anh, KHTN, GDCD, Lịch sử và Địa lý, Tin học của khối 9, phân công giáo viên bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh luyện tập. Cùng với đó là chú trọng bồi dưỡng học sinh giỏi các lớp khối 6,7,8 để tạo nguồn và tham gia giao lưu cấp thị xã theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT.

Tạo điều kiện cho học sinh tham dự thi học sinh giỏi THCS cấp thị xã theo lịch của PGD vào 12/2024; tham dự thi học sinh giỏi THCS cấp tỉnh theo lịch của Sở GD vào ngày 06/3/2025.

- Trang bị cho học sinh lớp 9 kiến thức tốt nhất để tham gia kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026. Căn cứ vào kết quả tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 của nhà trường (Tỉ lệ đỗ THPT công lập là 62,38%) và kết quả cuối năm học 2023-2024 đối với khối lớp 8, các tổ chuyên môn, Giáo viên dạy các môn thi tuyển sinh cần chú trọng chú trọng bồi dưỡng phương pháp học tập cho học sinh ngay từ các lớp đầu cấp, dạy kết hợp với ôn tập cho học sinh ngay từ đầu năm học để các em có kiến thức tổng hợp đáp ứng yêu cầu thi tuyển sinh THPT nhằm nâng cao chất lượng dạy các môn học và chất lượng kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026.

Tạo điều kiện cho học sinh tham gia thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT theo lịch của Sở GD&ĐT: Ngày 01/6/2025-03/6/2025

- Khuyến khích học sinh tham gia câu lạc bộ STEM một cách tự nguyện. Chủ động tạo ra các sân chơi cho các em thông qua hoạt động trải nghiệm Stem, triển lãm sản phẩm học tập, sản phẩm STEM, thi làm đồ dùng dạy học,... qua đó học sinh được thể hiện các ý tưởng của mình trong việc giải quyết các vấn đề của cuộc sống, giao lưu và học hỏi. Vận động học sinh tích cực tham gia cuộc thi KHKT, cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, thi phần mềm sáng tạo trong hội thi tin học trẻ các cấp, gắn với đổi mới phương thức giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục. Tạo điều kiện đẩy mạnh phong trào học sinh nghiên cứu khoa học trong nhà trường; gắn hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh với việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập, góp phần phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Phấn đấu có sản phẩm đạt giải tại cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học và Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng năm học 2024-2025 cấp thị xã.

- Khuyến khích học sinh tự nguyện tham gia các sân chơi trí tuệ trong nước và quốc tế (thi tiếng Anh, Tin học, Khoa học kỹ thuật...). Phối hợp với CMHS tạo điều kiện cho học sinh tham gia các sân chơi góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện cho giáo viên tham dự Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp thị xã và cấp Tỉnh: Tuyên truyền, tạo điều kiện và động viên giáo viên tích cực tham gia các Hội thi. Tổ chức cho giáo viên đăng ký từ đầu năm học, các tổ chuyên môn theo dõi và giúp đỡ đối với những giáo viên mới đăng ký năm đầu.

Động viên và tạo mọi điều kiện thuận lợi để giáo viên tham gia Hội thi đạt kết quả cao nhất. Có hình thức khen thưởng động viên kịp thời đối với giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi. Tạo môi trường làm việc thân thiện để xây dựng tập thể đoàn kết, đồng cảm, thống nhất để mỗi thành viên luôn được chia sẻ, lắng nghe tháo gỡ khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ.

6. Công tác tuyên truyền, thông tin và truyền thông

a. Mục tiêu

Công tác truyền thông đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời, chính xác.

b. Chỉ tiêu

Các các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GD&ĐT về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018, các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường được thông tin kịp thời, chính xác tới xã hội.

Tuyên truyền đầy đủ các nghị quyết về phát triển giáo dục của Đảng bộ thị xã, các văn bản hướng dẫn nhiệm vụ năm học của ngành.

c. Biện pháp thực hiện

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí địa phương để kịp thời, chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Khuyến khích CBGVNV và học sinh nhà trường chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường, của ngành, các tin bài về triển khai chương trình GDPT 2018, các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ giáo viên, học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Phân công Lãnh đạo nhà trường chịu trách nhiệm duyệt các nội dung trước khi đăng tải lên trang website của trường để đảm bảo thông tin kịp thời, chính xác.

- Tuyên truyền đến CBGVNV, HS và CMHS: Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 26/12/2020 của Hội đồng nhân dân thị xã phê duyệt Kế hoạch phát triển GD&ĐT giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 29/4/2022 của Ủy ban nhân dân thị xã về triển khai Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 179 -KH/TU ngày 9/10/2023 của Ban Thường vụ Thị ủy tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của nhà nước trong việc nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030. Kế hoạch số 320/KH-PGDĐT ngày 4/5/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên về Kế

hoạch chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

7. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật

a. Mục tiêu

Góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; nâng cao trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của cán bộ, giáo viên, học sinh trong nhà trường; nghĩa vụ học tập pháp luật gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, giáo viên, học sinh nhằm tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật.

b. Chỉ tiêu

CBGVNV và học sinh nhà trường được phổ biến, hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành; các quy định của pháp luật có liên quan chuyên ngành, lĩnh vực công tác; nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc; các quy định của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến hoạt động quản lý, giáo dục, đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên và nhiệm vụ của học sinh.

Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các hoạt động hưởng ứng “Ngày Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam - 09/11/2024”.

c. Biện pháp

- Thông qua các hoạt động ngoại khóa, tích hợp trong giảng dạy để tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, học viên bằng hình thức phù hợp, trong đó chú trọng các nội dung: công tác triển khai thực hiện CT GDPT 2018; việc dạy thêm, học thêm; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông¹⁷.

- Tổ chức triển khai các hoạt động hưởng ngày Pháp luật Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của ngành: Tổ chức các hoạt động ngoại khóa thi tìm hiểu kiến thức pháp luật, tọa đàm theo chuyên đề về giáo dục pháp luật; các hoạt động trải nghiệm phù hợp với lứa tuổi, gắn giáo dục pháp luật với hình thành kỹ năng sống cho học sinh. Tổ chức hiệu quả “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam”.

- Phối hợp với UBND phường Yên Hải, Công an, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các ngành tập huấn, nói chuyện chuyên đề về pháp luật tại nhà trường.

8. Quản lý sinh hoạt tổ chuyên môn

¹⁷ Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 12/8/2022 của Bộ GDĐT hợp nhất Quyết định về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường THCS và THPT

a. Yêu cầu

Quản lý hoạt động của tổ chuyên môn theo đúng quy định tại điều lệ trường học và quy định tại công văn số 2281/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc tổ chức hoạt động tổ/nhóm chuyên môn từ năm học 2020-2021;

b. Chỉ tiêu

100% các tổ chuyên môn có đầy đủ kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ của tổ theo quy định tại điều lệ trường học.

100% các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.

Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn thực hiện 2 tuần 1 lần. Mỗi tổ chuyên môn tổ chức tối thiểu 1 chuyên đề/năm nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

c. Giải pháp

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo, các tổ chuyên môn triển khai Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó phải đảm bảo các nhiệm vụ trọng tâm:

+ Xây dựng và thực hiện KH hoạt động chung của tổ/nhóm chuyên môn.

+ Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục môn học, các hoạt động giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh của tổ, nhóm chuyên môn theo quy định.

+ Triển khai thực hiện các phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá gắn với đặc thù từng môn học trong Chương trình giáo dục cấp học.

+ Quản lý việc thực hiện hồ sơ, sổ sách của tổ/nhóm chuyên môn, của GV.

+ Tham gia tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; Tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định của Chuẩn nghề nghiệp trung học và các quy định khác hiện hành

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tổ/nhóm chuyên môn: Căn cứ vào nhiệm vụ của tổ/nhóm chuyên môn và kế hoạch giáo dục của nhà trường, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động ngay từ đầu mỗi năm học. Trong quá trình thực hiện có thể cập nhật, điều chỉnh, bổ sung hằng tháng cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

- Tăng cường đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HS. Gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ thông qua sinh hoạt chuyên đề, thông qua dự giờ thăm lớp để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn: Hình thức sinh hoạt gồm sinh hoạt thường xuyên và sinh hoạt theo chủ đề.

+ *Sinh hoạt chuyên môn thường xuyên*: Để có biện pháp điều chỉnh, bổ sung kịp thời việc thực hiện kế hoạch hoạt động tổ/nhóm chuyên môn.

Nội dung sinh hoạt gồm: Quản lý kế hoạch giáo dục môn học; Quản lý phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học; Quản lý việc kiểm tra, đánh giá học sinh; Thực hiện công tác bồi dưỡng.

+ *Sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề*: Có thể lựa chọn một trong các nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; Xây dựng và triển khai chủ đề dạy học; Thảo luận nội dung, hình thức kiểm tra đánh giá; Thảo luận trao đổi về sáng kiến kinh nghiệm và kết quả nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng của giáo viên và cán bộ quản lý; Tổ chức giao lưu, tìm hiểu thực tế dạy học tại các nhà trường; Tổ chức các buổi sinh hoạt tập thể về các chủ đề liên quan tới chuyên môn, nghiệp vụ.

9. Công tác KĐCLGD- xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a. *Mục tiêu*: Thực hiện các nhiệm vụ và hoạt động giáo dục đảm bảo duy trì các tiêu chí của trường đạt chuẩn quốc gia và trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục, từng bước nâng cao chất lượng các tiêu chí để đề nghị công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và đạt Chuẩn quốc gia mức độ 2 theo thông tư số 18/2018/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT theo chu kỳ vào năm 2025.

b. *Chỉ tiêu*:

Hoàn thành tốt công tác tự đánh giá chu kỳ 2020-2025 và đánh giá ngoài tháng 2/2025;

Thực hiện theo lộ trình kế hoạch cải tiến chất lượng theo kết luận của đoàn đánh giá ngoài.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục của nhà trường đảm bảo lộ trình xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 và công nhận đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2 giai đoạn 2020-2025.

c. *Biện pháp thực hiện*:

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác tự đánh giá theo năm học; thu thập, bổ sung các minh chứng phục vụ công tác đánh giá trường đạt KĐCLGD-CQG theo lộ trình; thực hiện đúng quy trình và hoạt động của Hội đồng tự đánh giá theo hướng dẫn tại Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018, của Bộ GDĐT và Công văn số 1816/SGDĐT-GDTrH ngày 26/7/2019 của Sở GD&ĐT. Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và xây dựng hồ sơ đánh giá trường đạt KĐCLGD-CQG.

- Căn cứ thông tư số 18/2018/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT nhà trường hoàn thiện công tác tự đánh giá chu kỳ 2020-2025;

tăng cường thu thập minh chứng, đi sâu vào nội hàm các tiêu chí, sát với nhiệm vụ công tác và thực tế của nhà trường, trong đó:

+ Rà soát, củng cố hồ sơ về tổ chức và quản lý nhà trường; phân công trách nhiệm cụ thể công tác quản lý hồ sơ sổ sách đảm bảo đáp ứng yêu cầu của tiêu chí.

+ Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng các tiêu chí về Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

+ Từng bước đầu tư, tích cực bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. từ nguồn chi thường xuyên chủ động có phương án đầu tư CSVC để đảm bảo các điều kiện tổ chức hoạt động giáo dục. Phần đầu trường đạt chuẩn quốc gia (CQG) Mức độ 2 và đạt kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) Cấp độ 3 giai đoạn 2020-2025 vào tháng 02/2025.

+ Thực hiện tốt công tác lưu trữ hồ sơ phục vụ công tác đánh giá ngoài: Tiến hành thu thập minh chứng của năm học theo hướng dẫn tại thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia và công văn số 1816/SGDĐT-GDTrH ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá, tự đánh giá và đánh giá ngoài, công nhận đạt chuẩn Quốc gia trường trung học từ năm học 2019-2020. Thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý và thu thập minh chứng.

- Tiếp tục đề xuất về Phòng GD&ĐT để tham mưu với thị xã đầu tư nguồn lực cải tạo bổ sung nâng cấp cơ sở vật chất gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học. Quản lý khai thác sử dụng hiệu quả CSVC, trang thiết bị đã được đầu tư; phát huy tối đa các nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia của địa phương về xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh.

10. Công tác y tế và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

a. Mục tiêu

Nhằm chủ động ứng phó có hiệu quả nhất góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cán bộ, giáo viên, người lao động, học sinh trong nhà trường; bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng.

Đảm bảo "An toàn về an ninh, trật tự" trường học theo quy định tại Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự"; Đảm bảo trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích theo thông tư 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

b. Chỉ tiêu

- 100% CBGVNV, học sinh và cha mẹ học sinh được truyền thông về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo mùa.
- 100% CBGVNV, HS trong nhà trường được theo dõi, giám sát về sức khỏe.
- Nhà trường đảm bảo vệ sinh môi trường, nguồn lực và cơ sở vật chất sẵn sàng đáp ứng kịp thời với các tình huống về dịch bệnh trong nhà trường.
- Triển khai hiệu quả công tác YTTH, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh. Đảm bảo năm học 2024-2025 tỷ lệ học sinh tham gia BHYT đạt mục tiêu 100%.
- Nhà trường được công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” năm 2024 và đạt tiêu chuẩn "Trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích" năm học 2024 - 2025

c. Biện pháp

BGH đã ban hành quyết định số 84/QĐ-THCSYH ngày 18/9/2024 về việc Kiện toàn ban chăm sóc Sức khỏe trường học năm học 2024-2025.

BGH đã ban hành Kế hoạch số 13/KH-THCSYH ngày 18/9/2024 về KH thực hiện công tác Y tế học đường năm học 2024-2025

- Tăng cường công tác Y tế trường học (YTTH); bảo đảm an toàn trường học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với dịch bệnh. Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, Bộ Y tế, UBND tỉnh, Sở GDĐT, Sở Y tế, Phòng GD&ĐT, Phòng Y tế về công tác phòng, chống dịch bệnh; chủ động xây dựng phương án, kịch bản phòng chống dịch trong năm học (dịch bệnh Sốt xuất huyết, tay chân miệng, Sởi, Rubella, Cúm A, Đậu mùa khỉ, ...) và các bệnh không lây nhiễm trong trường học. Phối hợp chặt chẽ trạm y tế phường để tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe học sinh, trẻ em. Triển khai hiệu quả các nội dung, tài liệu hướng dẫn chăm sóc mắt và nha học đường.
- Thực hiện hiệu quả công tác YTTH theo quy định; nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của nhân viên YTTH và người đứng đầu các cơ sở giáo dục trong công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe trẻ em, học sinh, đảm bảo ATTP, các điều kiện vệ sinh trường học.
- Triển khai hoạt động Chữ thập đỏ trong trường học theo Thông tư số 07/2014/TT-BGDĐT ngày 14/03/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT “Quy định về hoạt động Chữ thập đỏ trong trường học”;
- Phối hợp với cơ quan Bảo hiểm Xã hội các cấp tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh tham gia BHYT bắt buộc theo qui định. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho học sinh, cha mẹ học sinh về chính sách, pháp luật BHYT và vai trò của BHYT đối với công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho học sinh.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học; rà soát, bổ sung các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường.
- Căn cứ Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”, nhà trường xây dựng kế hoạch đăng ký phần đầu nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”
- Tổ chức thực hiện thông tư 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

11. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân

a. Mục tiêu

Nhằm tăng cường chỉ đạo của nhà trường về tổ chức tốt công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, đồng thời tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của CBGVNV về mối quan hệ mật thiết giữa nhà trường với CBGVNV, nhân dân và học sinh trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo để ngăn ngừa, hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo tại các nhà trường, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

b. Chỉ tiêu

Tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và nhà nước đối công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo chỉ thị 35/CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo”.

Mọi đơn thư khiếu nại, tố cáo gửi đến nhà trường đều được giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

c. Biện pháp

Tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và nhà nước đối công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Xây dựng quy định về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật và phù hợp với đặc điểm, tình hình của nhà trường.

Tập trung giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền, chủ động xây dựng kế hoạch, phương án giải quyết từng vụ việc hợp lý, đúng quy định của Pháp luật.

Kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Hiệu trưởng lãnh đạo, chỉ đạo, trực tiếp công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của nhà trường, trực tiếp thực hiện việc tiếp công dân

Hiệu trưởng chú trọng, phát huy vai trò giám sát của thanh tra nhân dân, vai trò đại diện quyền và lợi ích hợp pháp của công dân trong tổ chức công đoàn, tăng

cường công tác hòa giải, đối thoại, vận động, thuyết phục, chấm dứt khiếu nại, tố cáo không đúng, giảm thiểu các tranh chấp khiếu nại, tố cáo từ cơ sở.

12. Công tác phòng chống tham nhũng

a. Mục tiêu

Nâng cao nhận thức về ý thức, trách nhiệm của Hiệu trưởng trong việc chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác phòng chống tham nhũng (PCTN) theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Tăng cường hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và lãnh đạo của nhà trường; nâng cao nhận thức về ý thức, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và quyết tâm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh trong toàn trường đối với việc PCTN.

b. Chỉ tiêu

Thực hiện đồng bộ các giải pháp PCTN gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, phòng ngừa và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng gắn với trách nhiệm của người đứng đầu nếu để xảy ra hành vi tham nhũng, những nhiều tại các bộ phận được giao quản lý.

c. Biện pháp

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, biện pháp PCTN; xác định rõ trọng tâm, trọng điểm trong triển khai công tác PCTN; tiếp tục triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”;

- Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, các quy định pháp luật về PCTN: Đối tượng: Cán bộ, viên chức, người lao động và học sinh trong toàn trường. Hình thức tuyên truyền: Tổ chức hội nghị, hội thảo, thông qua các cuộc họp hội đồng, họp tổ, các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về PCTN, lồng ghép tích hợp vào hoạt động ngoại khóa, giảng dạy...

- Phối hợp với các tổ chức chính trị, xã hội trong công tác tuyên truyền phổ biến và thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

- Thành lập ban chỉ đạo, chịu trách nhiệm triển khai, đôn đốc thực hiện công, tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị. Phân công trách nhiệm cho các thành viên trong ban chỉ đạo.

13. Công tác kiểm tra nội bộ

a. Mục tiêu

Tăng cường công tác quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường, nâng cao chất lượng giáo dục, góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo.

b. Chỉ tiêu

Mỗi lãnh đạo, giáo viên, nhân viên được kiểm tra theo kế hoạch các nội dung về công tác quản lý hoặc thực hiện nhiệm vụ hoặc kiểm tra chuyên đề tối thiểu 01 lần/năm học.

c. Biện pháp

(BGH đã ban hành Quyết định số: 89/QĐ-THCS YH ngày 25/9/2024 V/v quyết định thành lập Ban KTNB trường học năm học 2024-2025; kế hoạch số: 16/KH-THCS YH ngày 28/9/2024 về KH Kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025)

- Xây dựng kiểm tra nội bộ trường học theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT, công khai kế hoạch kiểm tra ngay từ đầu năm học để mọi cá nhân chủ động trong thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện kiểm tra thường xuyên để duy trì nề nếp, kỷ cương trong nhà trường.

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Ban KTNB trường học theo năm học; thành phần gồm: Hiệu trưởng là Trưởng ban, Phó hiệu trưởng là Phó trưởng ban. Các thành viên là các tổ trưởng, tổ phó, cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất tốt, có uy tín, nghiệp vụ chuyên môn giỏi.

- Nội dung kiểm tra tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm của năm học và những vấn đề được dư luận xã hội quan tâm. Danh mục kiểm tra được lập chi tiết theo tuần hoặc theo tháng, có phụ lục liệt kê các cuộc kiểm tra trong năm học theo khung thời gian năm học.

- Tăng cường công tác đôn đốc việc thực hiện xử lý sau kiểm tra. Kiến nghị các có quan có thẩm quyền áp dụng các hình thức xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính và các hình thức khác theo quy định của pháp luật đối với các cá nhân, tổ chức, bộ phận thực hiện không đầy đủ hoặc thực hiện không đúng thời hạn các kiến nghị, quyết định xử lý.

14. Công tác cải cách hành chính

a. Mục tiêu

Đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong hoạt động của đơn vị. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của cải cách hành chính để cải cách hành chính là động lực, mục tiêu phát triển nhà trường trong năm 2023

b. Chỉ tiêu

Thủ tục hành chính (TTHC) được cải cách theo hướng đơn giản, dễ hiểu và dễ thực hiện. 100% TTHC được cập nhật, niêm yết công khai, rõ ràng, minh bạch tại bảng tin và bảng thông báo tại phòng hội đồng và website của đơn vị. 100% thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận văn phòng.

Các văn bản điện tử được quản lý đúng quy trình quản lý văn bản điện tử theo Thông tư 01/2019/TT-BNV của Bộ Nội Vụ

Thực hiện các thủ tục hành chính tại nhà trường

c. Biện pháp

- Cải cách thể chế: Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của thị xã, của phòng GD&ĐT đã ban hành để tham mưu bổ sung, sửa đổi kịp thời đúng theo quy định của pháp luật. Tuyên truyền và triển khai đầy đủ các văn bản pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực tới CBGVNV và học sinh nhà trường; Xây dựng kế hoạch và tổ chức việc phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm tới toàn thể CBGVNV và HS.
- Về cải cách thủ tục hành chính: Thường xuyên cập nhật các quy định TTHC mới do Trung ương, Tỉnh, thị xã và ngành ban hành và thực hiện nghiêm túc việc niêm yết, công khai, minh bạch các quy định TTHC thuộc thẩm quyền quyết định của thị xã để các tổ chức, cá nhân thực hiện chung, thống nhất trên địa bàn. Thực hiện công khai đầy đủ TTHC theo quy định trên trang website của đơn vị.
- Cải cách tổ chức bộ máy: Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ và quy chế làm việc của các bộ phận, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Sắp xếp tổ chức đội ngũ theo năng lực và vị trí công tác nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của đơn vị.
- Cải cách công vụ: Thực hiện tốt công tác đánh giá viên chức, chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên; khen thưởng đối với CBGVNV theo quy định pháp luật. Việc đánh giá, phân loại, khen thưởng CBGVNV phải theo các tiêu chí cụ thể, gắn với chất lượng, hiệu quả công việc trong đó đề cao việc thực hiện tốt công tác CCHC. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên; kiểm tra việc đảm bảo ngày giờ công của công CBGVNV. Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ và đột xuất nhằm chấn chỉnh một cách mạnh mẽ về kỷ luật và kỷ cương trong đơn vị; kịp thời tuyên dương, khen thưởng CBGVNV có tinh thần tận tụy phục vụ, đồng thời xử lý nghiêm đối với các trường hợp sai phạm.
- Cải cách tài chính công: Tiếp tục thực hiện đúng, đầy đủ quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGD ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.
- Quản lý và sử dụng chữ ký số theo đúng hướng dẫn.
- Tuyên truyền và hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính tại nhà trường đảm bảo đúng quy trình¹⁸

¹⁸ (1) Thủ tục chuyển trường và tiếp nhận học sinh theo Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2002 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông (Quyết định số 51); Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 51 (Thông tư số 50); Quyết định số 941/QĐ-BGDĐT ngày 06/04/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Quyết định số 941); Công văn số 1306/SGDĐT-GDPT ngày 16/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh về việc thực hiện chuyển trường và tiếp nhận học sinh trung học và CV 725 của Phòng TD&ĐT; CV số

15. Xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường, tích cực tham gia xây dựng xã hội học tập

a. Mục tiêu:

Xây dựng môi trường văn hóa trong trường học nhằm tạo chuyển biến căn bản về ứng xử văn hóa của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh để phát triển năng lực, hoàn thiện nhân cách, lối sống văn hóa, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Tạo cơ hội và điều kiện để toàn thể CBGVNV và học sinh nhà trường được học tập, bồi dưỡng thường xuyên, từ đó nâng cao ý thức tự học, học một cách tự giác.

b. Chỉ tiêu

- CBGVNV và học sinh nhà trường thực hiện tốt các nội dung trong Quy tắc ứng xử của nhà trường. Duy trì danh hiệu “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”.
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường tích cực tham gia các mô hình “Gia đình học tập”. Nhà trường giữ vững danh hiệu "Đơn vị học tập"

c. Biện pháp thực hiện:

Nhà trường phối hợp với Ban chấp hành công đoàn xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử trong trường học theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT và quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 của UBND Tỉnh Quảng Ninh V/v ban hành bộ quy tắc ứng xử trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh nhằm xây dựng văn hóa trường học lành mạnh, thân thiện. Tuyên truyền tới toàn thể CBGVNV và học sinh nêu cao tinh thần, ý thức tự giác thực hiện các quy định trong quy tắc ứng xử góp phần xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng chính phủ Phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”. Tuyên truyền tới toàn thể CNGVNV và học sinh nhà trường về khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; phát động phong trào thi đua học tập thường xuyên, học tập suốt đời nhằm thúc đẩy việc học tập của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh từ đó thúc đẩy phong trào học tập trong mỗi gia đình, mỗi dòng họ, mỗi cộng đồng dân cư ở địa phương. Tuyên truyền để CBGVNV và học sinh nhà trường tích cực tham gia các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” theo hướng thiết thực, hiệu quả, nhằm phát triển mạnh hơn nữa phong trào học tập suốt đời trong cộng đồng.

Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua "Dạy tốt, học tốt" trong nhà trường, xây dựng giữ vững danh hiệu "Đơn vị học tập" thông qua việc xây dựng phong trào học tập của CB, GV, NV và học sinh và xây dựng điều kiện học tập.

Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng phường Yên Hải tổ chức phát động tuần lễ “Hưởng ứng học tập suốt đời” đồng thời xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động thiết thực gắn với các hoạt động giáo dục của nhà trường.

16. Công tác công khai hóa

a. Mục tiêu

Nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy tập trung dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

Tổ chức thực hiện tốt các nội dung công khai cơ bản và quy chế dân chủ ở cơ sở để xây dựng môi đoàn kết trong nội bộ trong trường học

b. Chỉ tiêu

- Các nội dung công khai hóa theo hướng dẫn tại Thông tư số 09/2024/TT-BGD ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đảm bảo đúng về trình tự nội dung, thời điểm, hình thức công khai.

- Nhà trường xây dựng và công khai các quy chế làm việc, kế hoạch hoạt động, nội quy của nhà trường theo đúng các văn bản hướng dẫn.

c. Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công khai hóa các nội dung theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 09/2024/TT-BGD ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

- Thực hiện công khai theo quy chế dân chủ, tập trung các nội dung:

+ Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động tài chính, ngân sách

+ Công khai minh bạch việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của cha, mẹ học sinh.

+ Công khai minh bạch trong hoạt động giải quyết công việc

+ Công khai minh bạch trong tổ chức, cán bộ.

+ Công khai việc xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

+ Việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, thực hiện theo các Quyết định, Điều lệ

+ Việc thực hiện kê khai, công khai tài sản thu nhập

+ Việc thực hiện cải cách hành chính

+ Tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị.

- Hiệu trưởng phối hợp với Chủ tịch công đoàn chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý;

- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường của các cấp;
- Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường; Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem xét; chỉ đạo đưa nội dung công khai lên website của nhà trường.

17. Công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể

a. Mục tiêu

Tăng cường vai trò lãnh đạo của chi bộ đảng đối với hoạt động của nhà trường, các đoàn thể; Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp của các đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

Phát huy vai trò hoạt động công tác Đoàn, Đội trong việc giáo dục học sinh thực hiện nền nếp, kỷ cương trường học; giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng cho học sinh;

b. Chỉ tiêu

- Chi bộ được đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ; 100% đảng viên xếp loại Hoàn thành Tốt nhiệm vụ; tạo điều kiện để 01 đảng viên học lớp trung cấp chính trị.
- Xây dựng quy chế phối hợp với tổ chức công đoàn trong thực hiện các nhiệm vụ giáo dục và tổ chức thực hiện phong trào thi đua. Các đoàn thể trong nhà trường phát huy tốt vai trò trong các hoạt động giáo dục toàn diện.
- Danh hiệu thi đua của Đội: Liên đội xuất sắc cấp tỉnh.

Hình thức khen thưởng: Tỉnh đoàn tặng Bằng khen

50% học sinh đủ tuổi được xét kết nạp Đoàn nhân dịp 26.3

- Kiện toàn Ban đại diện CMHS nhà trường và xây dựng kế hoạch phối hợp với Ban đại diện CMHS theo đúng điều lệ.

c. Biện pháp

- Hàng tháng, chi bộ ban hành nghị quyết lãnh đạo về mọi mặt đối với nhà trường, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ giáo dục của ngành.

Chú trọng bồi dưỡng phát triển đảng viên, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn vững vàng. Giao cho tổ KHTN bồi dưỡng nhân tố tích cực để giới thiệu bồi dưỡng giúp đỡ và kết nạp vào đảng.

- Căn cứ quy chế phối hợp công tác giữa Bộ GD&ĐT và Công đoàn giáo dục Việt nam, nhà trường và công đoàn xây dựng quy chế phối hợp trong thực hiện các nhiệm vụ và phong trào thi đua nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Công đoàn nhà trường luôn chăm lo tới đời sống, điều kiện làm việc của cán bộ giáo viên trong nhà trường, phối hợp tốt với chuyên môn và các đoàn thể xây dựng mối quan hệ hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng với yêu cầu

của ngành. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đúng quy định.

- Căn cứ thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT, nhà trường phối hợp với CMHS xây dựng quy chế phối hợp trong thực hiện các nhiệm vụ giáo dục của nhà trường. Giám sát việc thực hiện kế hoạch hoạt động của CMHS đảm bảo đúng điều lệ. Phối hợp với CMHS thực hiện giữ gìn an ninh trật tự trong nhà trường, phòng chống các tệ nạn xã hội.

- Chỉ đạo thực hiện chương trình công tác đội và phong trào thiếu nhi; tổ chức Đại hội Liên đội kiện toàn Ban chỉ huy Liên đội, xây dựng kế hoạch hoạt động Đội cụ thể, tập trung vào các hoạt động duy trì nề nếp, kỷ cương trường học, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng cho học sinh: Tuyên truyền thực hiện các quy định về ATGT với mô hình “Cổng trường xanh, sạch, đẹp, an toàn”; thực hiện phong trào “Nói lời hay, làm việc tốt”; thực hiện phong trào thi đua theo chủ điểm từng tháng gắn với thi đua thực hiện “5 điều Bác Hồ dạy”; thực hiện phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; đa dạng hóa các hình thức sinh hoạt giờ chào cờ theo hướng lồng ghép tổ chức chuyên đề, tọa đàm để tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật. Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình công tác Đội căn cứ vào kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường và các văn bản chỉ đạo của Ngành, của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thị xã:

+ Mỗi GVCN là một phụ trách đội, phối hợp với Tổng phụ trách hướng dẫn Ban chỉ huy chi đội xây dựng kế hoạch hoạt động của chi đội góp phần giáo dục việc thực hiện nề nếp của mỗi đội viên. Giới thiệu đội viên đủ tiêu chuẩn về tuổi, có thành tích xuất sắc để Đoàn bồi dưỡng, kết nạp vào Đoàn.

+ Tổ chức các hoạt động sinh hoạt Đội giáo dục theo chủ đề, chủ điểm vào những ngày lễ lớn:

Liên Đội lên kế hoạch hàng tháng cụ thể; tham mưu kịp thời kế hoạch tổ chức hoạt động để nhà trường có hướng đầu tư phù hợp.

Phối hợp với GVCN xây dựng nề nếp tự quản; đổi mới nội dung sinh hoạt giờ chào cờ đầu tuần, duy trì nề nếp thể dục giữa giờ.

Nâng cao ý thức trong toàn trường về việc xây dựng trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn. Thực hiện “Tiếng trống sạch trường” trong các buổi học.

Tổ chức tuyên truyền, phát thanh măng non, tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống cho học sinh: Phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước; Phòng chống dịch bệnh; Thực hiện ATGT; Gương người tốt, việc tốt...

Tổ chức cho học sinh tham gia tốt cuộc thi viết thư quốc tế UPU.

18. Công tác tham mưu phối hợp với cấp ủy đảng, chính quyền; phối hợp với các đoàn thể, các tổ chức xã hội đứng chân trên địa bàn

a. Mục tiêu

Phát huy được sức mạnh của cộng đồng xã hội tham gia vào sự nghiệp giáo dục, cùng chung tay góp sức với nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

b. Chỉ tiêu

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội trong hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

c. Biện pháp

- Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;

- Nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội của phường Yên Hải thông qua đại diện là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường với các nội dung:

+ Phối hợp trong xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục hàng năm (giáo dục chính trị, pháp luật, đạo đức, thể chất, nếp sống văn hoá, sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, ATGT, vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường cho học sinh).

+ Phối hợp trong quản lý học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học tập và rèn luyện; giám sát việc học tập, rèn luyện của học sinh; động viên khen thưởng học sinh có thành tích; giáo dục học sinh cá biệt.

+ Phối hợp trong xây dựng cơ sở vật chất, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, cung cấp các trang thiết bị phục vụ cho dạy và học của nhà trường.

+ Phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường.

+ Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

VI. Công tác thi đua, khen thưởng

1. Đối với tập thể nhà trường, CBQL, giáo viên, nhân viên

a. Mục tiêu:

- Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch, tạo động lực, động viên khuyến khích CB, GV, NV và HS trong nhà trường phát huy truyền thống yêu nước, hăng hái thi đua “Dạy tốt-Học tốt”.

- Thi đua thực hiện chủ đề năm học “**Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo**”

b. Chỉ tiêu: Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng:

* Tập thể trường:

- Danh hiệu thi đua: Trường đạt Tập thể Lao động tiên tiến.
- Khen thưởng: UBND thị xã tặng giấy khen;

* Cá nhân

- *Danh hiệu thi đua:*

Lao động tiên tiến: 23 (100%)

Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 03 đ/c

- *Hình thức khen thưởng*

UBND thị xã tặng giấy khen: 01 đ/c

Sở GD&ĐT tặng giấy khen: 01 đ/c

c. Biện pháp

- Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng 2022 ngày 15/6/2022 của Quốc hội và hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và hướng dẫn của ngành:

+ Phát động và tổ chức hưởng ứng các phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, của ngành. Thực hiện tốt công tác khen thưởng đối CBQL, giáo viên, nhân viên theo quy định.

+ Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của ngành và các văn bản liên quan thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả; Chú trọng đối sánh chất lượng đầu năm và kết quả chất lượng cuối năm; những chuyển biến rõ nét các mặt công tác trong thực hiện nhiệm vụ năm học, bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả thực chất.

- Phát động phong trào thi đua nhằm thực hiện thắng lợi chủ đề năm học 2024 - 2025 của Ngành giáo dục là “Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương” và phong trào thi đua chào mừng kỷ niệm 60 năm thành lập trường. Tập trung vào:

+ Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn. Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục pháp luật, giáo dục lý tưởng, cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh;

+ Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý; đẩy mạnh cải cách hành chính, khai thác và sử dụng hiệu quả các trang thiết bị dạy học được trang cấp, phần mềm ứng dụng trong quản lý và giảng dạy; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học.

+ Tổ chức tốt phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” hướng đến Đại hội thi đua yêu nước ngành Giáo dục giai đoạn 2020-2025. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”;

thực hiện có hiệu quả các nội dung “Xây dựng trường học thân thiện - Học sinh tích cực”.

+ Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các phong trào thi đua; nâng cao chất lượng công tác khen thưởng. Vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tích cực tham gia tuyên truyền, hưởng ứng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao... thiết thực chào mừng các sự kiện chính trị và các ngày lễ trọng đại của đất nước và địa phương.

- Tổ chức phát động thi đua theo từng đợt và toàn năm học, tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng, xây dựng kế hoạch thi đua phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Gắn kết quả thực hiện chỉ tiêu giáo dục với việc xét danh hiệu thi đua đối với mỗi cá nhân. Cụ thể hóa các hoạt động phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích.

+ Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi các cấp; khuyến khích giáo viên thi đua xây dựng ngân hàng đề, xây dựng các bài giảng trực tuyến, bài giảng trên truyền hình, phát triển nguồn học liệu điện tử để chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong tổ chức dạy học trực tuyến và trực tiếp.

+ Thực hiện nghiêm túc việc bình xét, xếp loại thi đua, khen thưởng và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua, khen thưởng cuối năm.

+ Việc đánh giá, tổ chức phong trào thi đua phải đảm bảo sự đồng thuận, nhất trí cao trong đơn vị nhà trường. Việc bình xét thi đua, khen thưởng phải đảm bảo đúng theo hướng dẫn của Ngành, đảm bảo khách quan, trung thực, tránh chông chéo, lãng phí, đảm bảo kế hoạch về thời gian, đầy đủ các nội dung theo hướng dẫn, chất lượng, hiệu quả.

2. Đối với học sinh

a. Mục tiêu: Thúc đẩy sự phát triển cả về học tập và rèn luyện, kỹ năng sống và thể chất đối với học sinh. Tạo động lực để học sinh học tập, nghiên cứu và sáng tạo trong học tập. Xây dựng môi trường thi đua thân thiện, giúp học sinh có động lực phấn đấu vì thành tích tập thể. Phát huy vai trò của học sinh trong việc xây dựng kỷ cương, nề nếp học đường

b. Chỉ tiêu:

- Học sinh xuất sắc: 10 học sinh

- Học sinh Giỏi: 60 học sinh

Phấn đấu đạt 1-3 giải thưởng trong các cuộc thi, hội thi ngoại khóa cấp thị xã trở lên.

c. Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch thi đua cụ thể: Phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng lớp, tổ chức đánh giá thường xuyên theo từng học kỳ và cuối năm học.

Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn: Hỗ trợ học sinh trong quá trình học tập và rèn luyện, chú trọng đến từng cá nhân học sinh có năng lực học tập yếu hoặc có nguy cơ vi phạm nội quy.

- Khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi, tạo điều kiện để học sinh tham gia các giải thể thao, văn nghệ. Xây dựng đội ngũ học sinh giỏi và tổ chức bồi dưỡng định kỳ.

- Thực hiện khen thưởng kịp thời, đúng lúc, công bằng và khích lệ các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện.

- Tăng cường lồng ghép các hoạt động giáo dục kỹ năng sống vào thi đua để phát triển toàn diện học sinh.

Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

VII. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH, THỰC HIỆN XÃ HỘI HÓA GIÁO DỤC

1. Mục tiêu

Quản lý và sử dụng nguồn tài chính đảm bảo đúng nguyên tắc, có hiệu quả góp phần thực hiện hiện tiết kiệm chống lãng phí.

Huy động các nguồn lực tài trợ để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm theo quy định của pháp luật.

2. Chỉ tiêu

- Thực hiện đề án tự chủ theo đúng kế hoạch khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- 100% các chế độ chính sách của CBGVNV và học sinh được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Tiết kiệm chi thường xuyên dành nguồn kinh phí chi thu nhập tăng thêm năm 2024 cho CBGVNV với mức bình quân 4.000.000đ/người (Xếp loại A).

- Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí được thực hiện theo Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

- Thực hiện tiếp nhận nguồn lực tài trợ theo quy định.

- Đề nghị cấp bổ sung kinh phí để chi trả các hoạt động trong năm 2024 do phần ngân sách được giao đầu năm chưa có.

- Thực hiện công khai tài chính theo Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư 90/2018/TT-BTC sửa đổi thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành

3. Biện pháp

- Căn cứ ngân sách được giao và tình hình thực tế, nhà trường lập kế hoạch và sử dụng một cách hợp lý. Tiết kiệm chi, sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí, dành kinh phí đầu tư CSVC và hoạt động chuyên môn.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo nguyên tắc tài chính và công khai dân chủ.

- Thực hiện quy trình đề xuất mức thu, chi và quản lý các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí được thực hiện theo Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

- Thực hiện việc công khai tài chính theo đúng Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư 90/2018/TT-BTC sửa đổi thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành về nội dung, thời điểm, đặc biệt là phần kinh phí từ các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí.

- Xây dựng kế hoạch nâng lương thường xuyên, nâng thâm niên, nâng lương sớm, chi hỗ trợ học tập..., chi nguồn không tự chủ cụ thể để thực hiện.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật; thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học theo quy định tại các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; bảo đảm thực hiện nghiêm túc các qui định về dạy thêm, học thêm; các khoản thu, chi tại nhà trường.

- Căn cứ kế hoạch hoạt động và các văn bản chỉ đạo của ngành, lập dự toán đề nghị Phòng GD&ĐT cấp bổ sung kinh phí chi trả các hoạt động giáo dục phát sinh trong nhà trường do nguồn ngân sách giao đầu năm chưa có.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Chi bộ- Chi ủy

1. Chi bộ nhà trường

- Lãnh đạo công tác tư tưởng: Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng, phổ biến, quán triệt để cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên nắm vững và chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ của địa phương, đơn vị; thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, kiến thức và năng lực công tác cho cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên.

- Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2022-2025:

+ Lãnh đạo xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, công tác chuyên môn của nhà trường theo đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch được giao;

+ Lãnh đạo xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở ở trong trường học, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên.

+ Lãnh đạo giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong trường học; giữ gìn đoàn kết nội bộ; làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ tài sản của nhà trường.

- Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ: Lãnh đạo xây dựng và thực hiện chủ trương về kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy và quy chế hoạt động của nhà trường. Đề xuất ý kiến để cấp trên xem xét, quyết định các vấn đề về tổ chức và cán bộ của nhà trường thuộc thẩm quyền.

- Lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội: Lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội trong nhà trường vững mạnh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật định và điều lệ của mỗi tổ chức.

- Xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh: Đề ra chủ trương, nhiệm vụ và biện pháp xây dựng Chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Chi bộ và đội ngũ đảng viên.

Giáo dục, rèn luyện đội ngũ đảng viên nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện để đảng viên thực hiện trách nhiệm “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, không ngừng nâng cao trình độ về mọi mặt.

Xây dựng tập thể chi bộ, chi ủy thực sự là trung tâm đoàn kết, là hạt nhân lãnh đạo, hoạt động có hiệu quả, được đảng viên và quần chúng tín nhiệm.

2. Chi ủy

- Lãnh đạo việc chấp hành các nghị quyết: Xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, kế hoạch để đưa ra Chi bộ thảo luận, quyết định để thực hiện thắng lợi mọi chủ trương, nghị quyết và các nhiệm vụ năm học.

- Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường: Ban hành nghị quyết hàng tháng về thực hiện nhiệm vụ giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ

quan đơn vị; đồng thời lãnh đạo tổ chức thực hiện thắng lợi các chủ trương, nhiệm vụ đó.

- Lãnh đạo Ban giám hiệu và các đoàn thể chính trị - xã hội trong nhà trường: Lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện các hoạt động của Ban giám hiệu và các đoàn thể chính trị - xã hội trong nhà trường đảm bảo theo đúng nghị quyết của Đảng ủy, Chi bộ, nhiệm vụ của cấp trên.

Thường xuyên triển khai và thực hiện việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) “Về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng”.

II. Nhà trường

1. Cán bộ quản lý

1.1. Hiệu trưởng

- Thực hiện quyền và trách nhiệm theo Điều 11, mục 1 khoản d của Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thực hiện các nhiệm vụ theo quyết định số của trường THCS Yên Hải về phân công nhiệm vụ cho lãnh đạo, giáo viên, nhân viên của trường THCS Yên Hải năm học 2024-2025.

- Triển khai kế hoạch đến toàn thể CBGVNV nhà trường. Chỉ đạo các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các bộ phận của nhà trường xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện phù hợp với chức năng nhiệm vụ.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện chế độ báo cáo và điều chỉnh kịp thời các giải pháp thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học về phòng GD&ĐT theo quy định.

1.2. Phó hiệu trưởng

- Thực hiện quyền và trách nhiệm theo Điều 11, mục 2 khoản d của Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thực hiện các nhiệm vụ theo quyết định của trường THCS Yên Hải về phân công nhiệm vụ cho lãnh đạo, giáo viên, nhân viên của trường THCS Yên Hải năm học 2024-2025

- Xây dựng cụ thể các kế hoạch về công việc được phân công, triển khai thực hiện đảm bảo đạt kết quả theo kế hoạch đề ra.

2. Tổ chuyên môn

- Tổ trưởng chỉ đạo các thành viên của tổ thực hiện quyền và trách nhiệm theo Điều 14, mục 2 của Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ

thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Căn cứ kế hoạch của nhà trường, tổ chức thảo luận để xây dựng kế hoạch công tác năm, tháng của tổ. Kế hoạch của các tổ cần xác định cụ thể các hoạt động triển khai, thời gian thực hiện, trách nhiệm thực hiện.
- Tổ chức triển khai và kiểm tra giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên trong tổ đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra.
- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; Tổ chức phong trào thi đua trong tổ, nhận xét đánh giá tổ viên đề nghị khen thưởng và kỷ luật đối với tổ viên.
- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo.

3. Tổ văn phòng

- Tổ trưởng chỉ đạo các thành viên của tổ thực hiện quyền và trách nhiệm theo Điều 15, mục 2 của Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ đảm bảo cụ thể theo nhiệm vụ theo phân công trách nhiệm. Chủ động trong công tác tham mưu với Ban giám hiệu đảm bảo các điều kiện về CSVC, trang thiết bị phục vụ hoạt động của nhà trường.
- Thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ cho hoạt động giáo dục của nhà trường.

4. Giáo viên

- Giáo viên:
 - + Thực hiện nhiệm vụ và quyền theo Điều 27, Điều 29 mục 1 của Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
 - + Thực hiện các nhiệm vụ theo quyết định của trường THCS Yên Hải về phân công nhiệm vụ cho lãnh đạo, giáo viên, nhân viên của trường THCS Yên Hải năm học 2024-2025
 - + Xây dựng kế hoạch giáo dục của cá nhân phù hợp với nhiệm vụ được phân công đảm bảo thực hiện các mục tiêu giáo dục của nhà trường.
 - + Thực hiện nghiêm các quy chế chuyên môn, nội quy, quy định làm việc của nhà trường và các văn bản chỉ đạo của ngành.
 - + Tham gia các hoạt động giáo dục ngoại khóa theo nhiệm vụ được phân công; Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể để thực hiện nhiệm vụ giáo dục toàn diện học sinh.
- Giáo viên chủ nhiệm lớp:
 - + Thực hiện nhiệm vụ và quyền theo Điều 27, Điều 29 mục 2 của Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020

của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- + Thực hiện các nhiệm vụ theo quyết định của trường THCS Yên Hải về phân công nhiệm vụ cho lãnh đạo, giáo viên, nhân viên của trường THCS Yên Hải năm học 2024-2025
- + Căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch chủ nhiệm phù hợp với đặc điểm của lớp và các chỉ tiêu của nhà trường trong năm học.
- + Phối hợp với giáo viên bộ môn, các tổ chức trong và ngoài nhà trường để thực hiện nhiệm vụ giáo dục toàn diện đối với học sinh lớp chủ nhiệm.

5. Nhân viên

- Thực hiện nhiệm vụ và quyền theo Điều 28, Điều 29 mục 1 của Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

+ Thực hiện các nhiệm vụ theo quyết định của trường THCS Yên Hải về phân công nhiệm vụ cho lãnh đạo, giáo viên, nhân viên của trường THCS Yên Hải năm học 2024-2025

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ theo phân công trách nhiệm.

III. Các đoàn thể

1. Công Đoàn

- Phối hợp với nhà trường trong việc tạo điều kiện để cán bộ giáo viên trong nhà trường có môi trường làm việc thuận lợi.
- Phối hợp tốt với chuyên môn làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp quản lý và giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng với yêu cầu của ngành.
- Phối hợp với nhà trường đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường đúng quy định, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của người lao động.
- Phối hợp với nhà trường trong việc phát động và tổ chức thực hiện các phong trào thi đua có hiệu quả

2. Đoàn TNCS - Đội TNTP Hồ Chí Minh

- Xây dựng kế hoạch công tác Đội và phong trào thiếu nhi trong phạm vi nhà trường. Phối hợp với tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức các hoạt động giáo dục đối với học sinh, đội viên.
- Tổ chức chương trình hoạt động cho đội viên, học sinh trong nhà trường theo kế hoạch của Ngành Giáo dục và Đào tạo và theo chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi của Hội đồng Đội các cấp.

3. Ban đại diện CMHS

*** Đối với Ban đại diện CMHS nhà trường**

- Phối hợp với Hiệu trưởng tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ

trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh;

- Phối hợp với Hiệu trưởng giáo dục đạo đức cho học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác;
- Hướng dẫn về công tác tổ chức và hoạt động cho các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp.

*** Đối với Ban đại diện CMHS các lớp**

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp và các giáo viên bộ môn tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện học sinh của lớp;
- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp chuẩn bị nội dung của các cuộc họp cha mẹ học sinh trong năm học;
- Tham gia giáo dục đạo đức cho học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác.
- Làm tốt công tác quản lý kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS đúng mục đích, công khai dân chủ, đảm bảo hiệu quả thiết thực, đúng nguyên tắc về quản lý tài chính của nhà nước.
- Phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong trường, địa phương làm tốt công tác quản lý, giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật học sinh, phấn đấu không có học sinh bỏ học, không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu.

4. Các đoàn thể, đơn vị, TCXH đứng chân trên địa bàn

Các đoàn thể, đơn vị, TCXH đứng chân trên địa bàn phối hợp với nhà trường trong các nội dung:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch các hoạt động giáo dục hàng năm (giáo dục chính trị, pháp luật, đạo đức, thể chất, nếp sống văn hoá, sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích, ATGT, vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường cho học sinh).
- Phối hợp trong quản lý học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học tập và rèn luyện; giám sát việc học tập, rèn luyện của học sinh; động viên khen thưởng học sinh có thành tích; giáo dục học sinh cá biệt.
- Phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của nhà trường, đề nghị các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các bộ phận của nhà trường và toàn thể các thành viên căn cứ chức năng nhiệm vụ để xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc cần báo cáo về Ban giám hiệu nhà trường để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT TX (b/c);
- TT UBND phường (b/c);
- Ban Chi ủy-Chi bộ nhà trường (b/c);
- Hội đồng trường (b/c);
- Các Tổ CM, VP (t/h);
- Các tổ chức, đoàn thể (p/h);
- Lưu VT./.

**Phụ lục**

KẾ HOẠCH
TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM

Tháng	Các hoạt động trọng tâm	Ghi chú
T.8 2024	- Chuẩn bị các điều kiện về CSVC cho năm học mới. - Ổn định công tác tổ chức, phân công nhiệm vụ đối với CB, GV, NV - Thực hiện tựu trường đối với HS ngày 28/8 - Tổ chức cho đội ngũ tham gia bồi dưỡng chính trị, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hè 2024. - Xây dựng KH giáo dục nhà trường và các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025.	
T.9 2024	- Tổ chức Lễ khai giảng năm học 2024-2025 - Xây dựng và duyệt kế hoạch học năm học 2024-2025. Các bộ phận xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn và kế hoạch các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường, KH BDTX. - Thực hiện công tác PCGD, XMC. - Triển khai giáo dục ATGT; Tổ chức các hoạt động NGLL giáo dục truyền thống nhà trường. - Tổ chức cho đội ngũ tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ - Tổ chức ĐH liên đội; Đại hội Đoàn. - Tổ chức Hội nghị CBGVNLD;	

T.10 2024	- Tổ chức các hoạt động trong Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời theo chỉ đạo của PGD. - Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho HS. - Tham gia giải Bơi cấp Thị xã trong khuôn khổ HKPD. - Tổ chức các HĐNGLL theo chủ điểm tháng, hoạt động chào mừng ngày phụ nữ Việt nam. - Kiểm tra nội bộ theo KH - Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận kết quả PDGD năm 2024. - Tổ chức chuyên đề cấp trường, cụm trường - Hội thi CLB tiếng anh (English Talent) cấp trường và cấp cụm. - Tổ chức họp cha mẹ học sinh toàn trường - Tổ chức Hội thi GV dạy giỏi cấp trường và tham gia cấp TX - Tích cực thu thập minh chứng, rà soát hoàn thiện minh chứng, nội hàm cho tự đánh giá và đánh giá ngoài KĐCL	
T.11 2024	- Tổ chức kiểm tra giữa kỳ I - Tổ chức đợt thi đua cao điểm HKI từ 15/10-20/11/2024 và các HĐ ngoại khóa chào mừng kỷ niệm 42 năm ngày nhà giáo Việt Nam - Kiểm tra nội bộ theo KH; - Tích cực thu thập minh chứng, rà soát hoàn thiện minh chứng, nội hàm cho tự đánh giá và đánh giá ngoài KĐCL; tăng cường hoàn thành các tiêu chí về CSVC trường chuẩn.	
T.12 2024	- Tổ chức các HĐ chào mừng ngày 22/12, giáo dục truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” - Tổ chức cho học sinh tham dự thi chọn học sinh giỏi các bộ môn văn hóa lớp 9 cấp thị xã; - Các tổ chuyên môn thống nhất nội dung ôn tập và tổ chức ôn tập học kỳ I. - Tổ chức kiểm tra học kỳ I - Kiểm tra nội bộ theo KH - Tích cực thu thập minh chứng, rà soát hoàn thiện minh chứng, nội hàm cho tự đánh giá và đánh giá ngoài KĐCL; tăng cường hoàn thành các tiêu chí về CSVC trường chuẩn	
	- Sơ kết học kỳ I - Thực hiện chương trình HK II từ ngày 13/01/2025 - Tổ chức các HĐ “Mừng Đảng, mừng xuân”. - Kiểm tra nội bộ theo KH	

T.01 2025	- Tổ chức cho HS tham gia ôn đội tuyển Học sinh giỏi cấp Tỉnh - Tổ chức họp cha mẹ học sinh toàn trường; - Tổ chức cho HS tham gia giải điền kinh cấp thị xã. - Tích cực thu thập minh chứng, rà soát hoàn thiện minh chứng, nội hàm cho NV đánh giá ngoài KĐCL; tích cực đầu tư hoàn thành các tiêu chí về CSVC trường chuẩn	
T.02 2025	- Tạo điều kiện cho học sinh ôn luyện đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hoá tham gia dự thi cấp tỉnh. - Kiểm tra nội bộ theo KH - Thực hiện nghỉ tết Nguyên đán - Tích cực thu thập minh chứng, rà soát hoàn thiện minh chứng, nội hàm cho NV đánh giá ngoài KĐCL; tích cực đầu tư hoàn thành các tiêu chí về CSVC trường chuẩn	
T.3 2025	- Tổ chức KT giữa kỳ II - Tổ chức cho học sinh tham gia dự thi HS giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh - Tổ chức các HĐ NGLL chào mừng ngày quốc tế phụ nữ 8/3; - Tổ chức Hội khỏe phù đồng cấp trường chào mừng ngày thành lập Đoàn 26/3. - Kiểm tra nội bộ theo KH - Tổ chức chuyên đề cấp trường - Làm tốt công tác định hướng phân luồng sau TN THCS - Hoàn thành đầu tư các tiêu chí về CSVC trường chuẩn, thực hiện nhiệm vụ đánh giá ngoài KĐCL;	
T.4 2025	- Tổ chức "Ngày hội văn hóa đọc" cấp trường - Kiểm tra nội bộ theo KH - Tổ chức Hội thi GV dạy giỏi cấp Thị xã. - Tổ chức cho HS tham gia giao lưu học sinh giỏi các môn học lớp 6, 7, 8. - Tích cực thu thập minh chứng, bổ sung minh chứng, phân tích nội hàm tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tự đánh giá cho chu kỳ 2025- 2030. - Làm tốt công tác định hướng phân luồng sau TN THCS.	
T.5 2025	- Thực hiện tổ chức kiểm tra học kỳ II - Tổ chức các HĐ tổng kết năm học, xét duyệt đề nghị công nhận các danh hiệu TĐ - Lập hồ sơ đề nghị công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2024-2025. - Bàn giao HS về sinh hoạt hè tại địa phương.	

	- Họp CMHS toàn trường; làm tốt công tác phân luồng sau TN THCS. - Tổ chức tổng kết năm học. - Hoàn thiện hồ sơ cho HS đăng ký dự thi tuyển sinh THPT năm học 2025-2026	
T. 6,7,8 2025	- Thực hiện công tác tuyển sinh lớp 6 năm học 2025-2026 và duyệt kết quả. - Tham gia coi thi tốt nghiệp THPT; coi, chấm thi tuyển sinh THPT theo điều động của ngành. - Cử GV tham gia tập huấn - Thực hiện chế độ nghỉ hè tháng 6,7. - Tham gia chương trình bồi dưỡng chuyên môn hè 2025.	

Ghi chú: Kế hoạch có thể thay đổi, điều chỉnh, bổ sung theo các công văn chỉ đạo của Phòng GD&ĐT./.